

Còn nhiều Tạp Chí xưa trong Quán Ven Đường, kính mời quý vị vào xem.

NĂM THỨ BA — SỐ 140, GIÁ 0510

THỨ BÀY, 10 DEC, 1938

NGÀY  
NAY



## LẠC QUAN

— Ông ấy thuê đến chợ phiên Tàu. Chà ! chợ phiên nào chả thế, mình cứ kéo bừa đến chợ phiên Bình Dân phan điếm để chóng có ô-ten mình vào chén.

# Các thứ thuốc LE HUY PHACH đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả !

VẠN NẮNG LINH BỒ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bồ dùng chung cho các cụ già, người nhợn, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, tức ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhứt. Không có bệnh dùng thuốc này, lên cản.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc tắm tri thái quá sinh ra bần thần chán nản, những người lao tâm, lao phế, những người đau ốm mòn khát... dùng thuốc này, sức khỏe thấy ngay, chắc như vậy.

ĐIỀU KINH CHỦNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bà kinh nguyệt bất điều, tháng lên tháng xuống, hoặc 2, 3 tháng mới thấy 1 lần, hay thấy 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tim đen, nhợt... Trong người vàng dầu, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 24 giá 1\$00 — Các eō có bệnh bất điều kinh, bệnh chưng cung như đã nói trên, dùng thuốc này, kinh hành đúng hẹn, huyết lót hơn len, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp!

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bại thận, tiền tiền vàng, khí trong khí đạc, tinh khí loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương... Trong người mệt, vàng dầu, rụng tóc... dùng « Lương nghị bồ thận » của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết, tốt cho đường sinh dục

về sau. Kèm có hàng trăm nghìn thứ thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phách hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vì phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thô khí, và đất nhất là vị « Hải Cửu Thận », nên chữa các bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LẬU : mồi mắm, ra mủ, buốt ticc.., dùng « thuốc năm 1935 » số 70 khỏi buốt ticc, hết mủ. Bệnh lậu mồi mắm dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60). Kinh niêm : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nắn vuốt ra ít mủ, hoặc phải đi phái lại nhiều lần chưa không khỏi hẳn.. dùng « Lậu Mủ » số 10 kèm với « tuyệt trùng » số 12 nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niêm. Đã trăm, vạn người đã chưa chạy dù các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lậu Mủ » số 10 (0p50) và « Tuyệt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy Phách, bệnh khỏi tuyệt nọc.

Cái hay của 2 thứ thuốc này, không thể nào tả hết được !

GIANG MAI — Nắng, nhẹ, mồi, lâu, lở loét quay dầu, mọc mào gá, hoa khé, đau xương, đau luỷ, phá lỗ khép người... dùng « thuốc giang mai » số 18 của Lê-huy Phách khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỌC MÁU TRÙ TRÙNG — Lậu, giang mai chưa tuyệt nọc : tiều tiện trong đặc bất thường với đỏ quay dầu, giật hột, ngừa ngứa khép người, rụng tóc, mờ mắt, ủ tai... dùng « tuyệt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy Phách lọc máu trù trùng các bệnh phong tinh, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yếu sức cần phải dùng kèm « Bồ ngũ lạng » số 22 giá 1p.00.

## Nhà thuốc LE HUY PHACH

N. 19, Phố Gia-Long — Hanoi

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bán cao dan hoàn tán, chữa bệnh người nhợn trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì, khó khăn ngay hiêm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi cả.

Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần xem mạch 1\$00. Có đại lý khắp nơi trong xứ Đông-dương.

## Vua thuốc bồ CỦU LONG HOÀN trị những bệnh gì ?

Thuốc CỦU LONG HOÀN dùng về tạng phủ suy nhược và nhiều chứng bệnh kẽ sau đây :

### Bệnh về khí hậu

Các chứng bệnh sinh ra bởi nắng mưa không chừng, làm cho con người bần thần ngây ngô, tay chân mỏi mệt, lưng đau, đầu nặng, biếng ăn, biếng làm.

### Lao mệt vì làm việc nhiều

Các nho sĩ thường ngày ngồi lý ở bàn viết, không khí không được trong sạch, mà tạng phủ dần dần yếu đuối đi.

Các thương nhân lao quá độ, hình vóc gầy mòn, trí óc mỏi mệt, ăn ngủ chẳng yên.

Các nông gia dầm sương chải gió, cực xác nhọc thân, làm cho thân trí bần thờ, trong lòng buồn bực, uống CỦU LONG HOÀN, tức khắc được ăn nhiều, làm ăn tính toán rất hăng hái.

### Lao mệt vì thǎn kinh yếu

Người đau lâu mòn khỏi thǎn kinh hay yếu. Người hay lo lắng, rầu buồn về việc đời, hoặc vì gia sự, vì nạn tai lâu ngày phải yếu, bộ thǎn kinh sinh chán đời, hay cảm xúc, ăn ngủ không được, hình thể càng gầy. Dùng CỦU LONG HOÀN yên được thǎn kinh, không hề phải bị chứng gì khác.

### Các chứng bệnh phụ nữ

Đường kinh trỗi sụt, thai sản không được, hoặc có chứng dai-hạ làm mất sức dần dần.

Người mệt, bần thần, mất huyết, xanh còm, mất sức ăn ngủ, lanh đậm với chồng con. Sinh chán nản, nhan sắc tiêu tụy. Dùng CỦU LONG HOÀN ít hôm sẽ thấy bình phục rất chóng.

### Các chứng bệnh của thiếu niên

Vì quá siêng nă-g học tập, vì làm việc nhiều, vì chơi bời vô độ, xác thịt hao mòn, tinh thần mè muội. Đau lưng, ủ tai, gầy còm, lảng tri. Các chứng lặt vặt của những người bát nhược dùng thuốc CỦU LONG HOÀN rất mau thấy hiệu quả.

## Cửu - Long - Hoàn

### rất quý cho tuổi già

Các cụ mệt lì, chân lêch, mỏi gối đau lưng, hay mệt vô cớ kém ăn, mất ngủ, thường dùng CỦU LONG HOÀN sẽ thấy cảnh già an-vui, sức lực và tinh thần như còn trai trẻ.

Đang mệt uống 1 hoàn CỦU LONG trong 15 phút sẽ khỏe liền.

CỦU LONG HOÀN là một thứ thuốc trường sinh bách bồ quý báu nhất ở Viễn-đông. Từ quan chí dân ai đã dùng Cửu Long Hoàn một lần, thì không còn chịu tìm thuốc bồ nào khác nữa.

Đại đa số quan chúng đều nhiệt liệt hoang hô :

« 1 VIÊN CỦU LONG HOÀN  
BẰNG 10 THANG THUỐC BỒ »

## VÔ - ĐÌNH - DĂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

(Sáng lập năm 1921)

323. Rue des Marins — Cholon, 118, Rue d'Espagne — Saigon  
4, Rue Ober — Phnompenh

Tổng phát hành cho Bắc-kỳ và Ai-Lao

Etablissements VĂN HÓA

8, Rue des Cantonais — Hanoi  
Téléphone N. 387  
(Khắp Đông-dương đều có Đại-lý)

Tại hảng VĂN HÓA số 8 phố Hàng Ngang Hà-nội có bán thuốc VĂN BẢO của giáo sư Trần-phúc-Sinh chữa bệnh Liệt-dương và 3 thứ thuốc của PHỤC-HUNG Y QUÂN CHỢ-LỚN CÓ TINH İCH THỎ trị Dì tinh, Mộng tinh, Hươn tinh, BẢO-PHẾ LINH DƯỢC, Trị các bệnh ho PHỤ-NỮ BẠCH-YẾN, Điều kinh sùa huyết. Thuốc thật hay.



NHÂN KỲ ĐẠI HỘI ĐỒNG THƯỜNG NIÊN

Tại rạp OLYMPIA ngày chủ nhật 18 Décembre 1938 từ 8 giờ sáng  
Đoàn ANH SANG sẽ tổ chức một buổi chiếu bóng đặc biệt  
DÀNH RIÊNG CHO CÁC HỘI VIÊN XEM KHÔNG PHẢI TRẢ TIỀN

PHIM

## MADÈMOISELLE MOZART

do DANIELLE DARRIEUX đóng vai chính

Trong giờ nghỉ, sẽ có 30 nữ học sinh hát những bài ca Ánh Sáng

Không bán vé, không bán chương trình

Những chủ-tri hội-viên đã có giấy mời riêng đến tận nhà; đến hết ngày 12 Décembre, còn bạn nào chưa nhận được (phần nhiều là vì lạc chỗ) xin đến lấy tại Đoàn-sở, số 28 phố Richaud, suốt ngày lúc nào cũng có người thừa tiếp. Xin nói thêm rằng, theo khoản 31 trong điều lệ, chỉ những chủ-tri hội-viên (bang đóng 1p. hay 10p.) mới có quyền đến dự Đại-hội-dồng

## VĂN ĐỀ CÂN LAO

# Những sự bất trắc

**M**ỘT người giàu có, sung túc, không biết tự đặt mình vào địa vị người thợ nên không mấy khi thấy rõ cái tình cảnh khổ dốn của dời lao động. Không phải chỉ có được miếng ăn cho qua ngày là được. Một người sống ngày hôm nay, không rõ ngày mai ra làm sao, không dám nhìn đến tương lai nữa, vì tương lai họ mờ mịt, bất trắc. Họ có thể bị nạn, bị ốm, hoặc đột nhiên chết, hoặc già yếu không làm gì được nữa, hoặc bị thất nghiệp. Thế là họ, già dinh họ sống vất vưởng trong sự đói khát, sự khốn cực. Muốn chống lại những sự bất trắc ấy, họ biết làm thế nào?

Sức họ yếu, họ có làm gì được đâu! Họ chỉ có thể một là ăn uống cho điều độ, ở cho hợp vệ sinh thì mong ra đỡ được tật bệnh, họ chỉ có thể ăn nhậu để dành để tuổi già có ít tiền sống tạm. Nhưng mà có thẩm vào đâu. Họ làm gì có nhiều tiền mà theo cho đúng phép vệ sinh để giữ lấy sức khỏe, tiền công của họ có đủ ăn không dã mà nghĩ đến việc để dành.

Đó là không kẽ những sự bất trắc mà họ không lường trước được; như là nạn lao động hay là nạn thất nghiệp.

Vậy thợ thuyền đã không đủ sức để chống lại những sự bất trắc xảy ra, thì sự công bình là thế nào? Có phải là cứ để mặc họ, sống được thì sống, chết đi thì chịu chăng? Hay là những người nhờ họ mà sống, những ông chủ cần phải bắt buộc chịu đựng ít nhiều để bảo hiêm cho họ? Còn Nhà-nước nữa, có cần phải để ý đến những sự bất trắc ấy và chịu giúp thợ thuyền, một số dân đồng ở trong nước không? Ở dưới chế độ tư-bản như ngày nay, những câu hỏi đó cần phải giải quyết cho rõ.

Trách-nhiệm của phái chủ đến nay ai cũng công nhận là phải có trong những tai nạn về lao động. Nạn lao động một ngày một nhiều; đó là một kết quả tự nhiên của sự dùng máy móc. Một người thợ, hoặc vì sơ ý mà bị máy nghiền mất tay, hoặc vì thang gãy mà ngã vỡ đầu là một sự ghê gớm đã thành ra quá thường. Nhưng đối với những người ấy, thi chủ phải chịu trách nhiệm ra làm sao?

Có nhiều lối giải quyết vấn đề ấy. Một là bảo rằng bê chủ có lỗi, thì chủ phải đền tiền cho thợ. Nhưng thợ làm thế nào mà chứng minh được là lỗi tại chủ, và những nạn lao-dộng không lỗi tại ai cả thành ra thợ phải chịu lấy một mình. Hai là bảo rằng chủ đã thuê thợ thì phải chịu trách nhiệm trừ ra khi nào có chứng cớ hẳn hoi rằng không phải lỗi của mình. Hai lối giải quyết ấy đã áp dụng cả nhưng đều có thiệt hại cho thợ cả. Thường thường, thợ không làm sao đợi vụ kiện kết liễu được, vì thiếu tiền, nên chịu nhau nhượng cho xong, chủ cho bao nhiêu cũng bằng lòng nhận.

Thứ cho nên bây giờ, cái thuyết được mọi người và cả pháp luật các nước Âu-tây cho là phải, là cái thuyết về sự bất trắc của nghề nghiệp. Theo cái thuyết ấy, chủ lúc mở công như là một kết quả tự nhiên của nghề minh, nên phải tính vào tiền tồn phí như đã tính tiền mua máy móc hay là tiền chữa máy móc: máy có lúc mòn có lúc hỏng thì thợ phải có lúc bị tai nạn.

Thành ra, hiện nay ở các nước văn minh, tai nạn xảy ra dù là lỗi ở chủ, ở thợ hay không ở ai cả, chủ cũng phải chịu tiền đền cho thợ. Chỉ trừ ra khi nào thợ định ý làm ra tai nạn thì không kẽ mà thôi. Tiền đền sẽ tính theo tiền lương, nhiều ít tùy theo bệnh tật của thợ nặng hay nhẹ. Thường thường, muốn tính trước những số tiền đền ấy, chủ thường vào bảo hiêm cho thợ hoặc tự vào bảo hiêm cho mình. Còn khi nào chủ không bảo hiêm, thì chính phủ đứng lên bảo đảm và vì thế, tính thêm tiền vào thuế môn bài các nhà công nghệ và buôn bán.

Đó là về tai nạn lao động. Nhưng còn những sự bất trắc khác, như sự ốm đau, già yếu và nạn thất nghiệp?

Đối với sự ốm đau, và sự già yếu, thi thường thường thợ thuyền phải tự mình cứu lấy mình. Nghĩa là hoặc để dành tiền, hoặc vào các hội tương tế. Nhưng, người ta xét ra rằng những phương pháp ấy không đủ bảo đảm cho thợ thuyền, chỉ vì một lý do thường

rằng thợ thuyền là giai cấp nghèo nàn, không thừa tiền mà dè dành hay đóng góp được, che nén, một sáng kiến ở Đức được nhiều nước khác tán thành. Sáng kiến ấy là sự bắt buộc cả thợ lẫn chủ và Chính phủ phải chịu đóng mỗi người một phần để bảo hiêm cho thợ. Về sự ốm đau, thì Chính phủ bắt chủ phải chịu một phần, thợ hai phần; còn đóng tiền bảo hiêm để thợ có tiền hưu trí, thì Chính phủ phải giúp.

Phương pháp của Bỉ thì hơi khác. Chính phủ không bắt buộc ai phải đóng tiền bảo hiêm, nhưng hết sức khuyến khích sự bảo hiêm và quyết định sẽ cho thợ nào đã đóng tiền bảo hiêm một số tiền lớn hơn số họ đã đóng.

Còn một phương pháp nữa, là không bắt buộc ai đóng tiền cũng không đòi gì của thợ mà Chính phủ cũng bỏ tiền ra cho lương những người đã già cả rồi mà không có tiền hoặc có tiền nhưng không đủ sống. Phương pháp này có lẽ tốt hơn cả hai phương pháp kia trên, nhưng hơi nặng cho công quỹ.

Đối với nạn thất nghiệp thi khó khăn hơn mà nạn thất nghiệp, trong chế độ tư bản ngày nay, như là một cái cố态, không làm sao mà trước bối dì được. Một nước công nghệ phát đạt đến đâu đi nữa, sản xuất thừa thãi để cả thế giới dùng đi nữa, số thợ thuyền thất nghiệp vẫn sẽ có nhiều, rất nhiều. Đó là một cái chứng cớ hiển nhiên rằng chế độ tư bản không phải là một chế độ lý tưởng. Lý tưởng thế nào được một chế độ trong đó người ta có muôn tìm việc làm mà sống cũng vẫn phải ngồi rồi nhận đói.

Đối với cái nạn ấy, người ta đã nghĩ ra hai phương pháp: Một là đặt những sở tìm việc làm: Ở các lĩnh lớn, thường thành phố mở một sở tìm việc làm không lấy tiền hoặc có các hội thiện, có các nghiệp đoàn của thợ mở ra những cơ quan như vậy để giúp thợ. Hai là dùng đến phương pháp bảo hiêm như về sự già yếu hay ốm đau.

Song xét ra, những phương pháp ấy chỉ là phương pháp tạm bợ, không đủ dè mà trừ tiệt được nạn thất nghiệp.

Hoàng Đạo

# Câu chuyện hàng tuần...

**D**ÂN Ý vẫn có tài đóng kịch. Thời xưa, Néron thường lẩn kinh với đài, sân khấu nhá hát với sân khấu thực tế. Đến nỗi tự tay đốt thành Roma rồi đứng trên sân gác ngắm cảnh lửa cháy rực trời tưởng là một cảnh vẽ trên sân khấu, anh chàng hoàng đế phuơng chèo đóng ngay một vai nghệ sĩ đánh dân múa hát cho bọn bầy tôi xiêm nịnh coi và trầm trồ khen ngợi.

Hai nghìn năm qua, dân Ý ngày nay vẫn sinh đóng kịch. Và tay nghệ sĩ giỏi nhất là Mussolini.

Sau những tấn kịch Fascisme, Espagne, Éthiopie vẫn ván, đến tấn kịch Munich. Ai ai cũng phải phục tài nhà nghệ sĩ.

Nhưng nay tới một vở kịch hơi khó đóng.

« Đời đất » đó là tên vở bi kịch, chia ra ba hồi.

Hồi thứ nhất: sau một bài diễn thuyết của ngoại trưởng Ciano, một bọn nghị viên (rất thuộc vở) hô to: « Đời Corse, đời Tunisie, đời Djibouti ».

Hồi thứ hai: Hết các báo nha báo lên ủng hộ việc đòi lật đổ, trong khi chính phủ Ý tuyên bố những lời mập mờ.

Hồi thứ ba: Biểu tình đòi đất. Hồi này hiện đang diễn ở khắp nước Ý, trong khi khán giả Pháp buýt cõi inh ôi và khán giả Tiệp khắc (!) Nam-tu-lạp-phu vỗ tay tán thưởng.

Bừng trước thái độ cương ngạnh của Ý, Pháp nghĩ sao?

Chắc Pháp chỉ việc đóng thật nhiều máy bay, tàu chiến đúc thật nhiều súng, đạn. Vì thời nay sức khỏe là lề phải.

Nếu thực được công lý bênh vực thi dân Tunisie, dân Djibouti sẽ bảo thủ với Pháp và Ý: « Các anh mặc xác chúng tôi. Bất đai của chúng tôi chử của các gì các anh mà các anh tranh dành! »

Dưới ánh sáng mặt trời, đất

phải là của dân tộc nào trước nhất. Mà dân đến Tunisie trước nhất hẳn là thô dân ở đây. Kế tiếp, một bọn Phéniciens mạo hiềm đến lập thành Carthage (Tunis). Đó là bọn cướp đất đầu tiên. Dân La-mã chiếm lại. Thế chưa hả cơn giận của bọn cướp đất thứ hai. Họ còn đồ muối vào đất Carthage mà cày lên cho đất ấy không sinh sản được nữa.

Một câu của Caton l'Ancien đọc sau mỗi buổi đến họp hội đồng thượng nghị viện dù rã cái lòng cảm xúc của dân La-mã đối với thành Carthage: « Ceterum censeo carthaginem esse delendam » (Và sau nữa, tôi tưởng nên triệt hạ thành Carthage). Lúc bấy giờ thành Carthage đã hầu thuộc quyền bảo hộ La-mã mà còn bị ghét cay ghét độc đến như thế đấy.

Nay chúng dân Ý vin vào đoạn lịch sử trên đê đòi Tunisie.

Nay dân Ý, cũng theo gương Caton mà kêu gào: « Chiếm lại Tunisie của chúng ta. »

Hiềm một nỗi Tunisie không phải của Ý, cũng như không phải của Pháp, hay chỉ tạm là của Pháp để chờ được độc lập, hoàn toàn độc lập.

Và dân Tunisie nghĩ tới việc cầy muối ngày xưa thì họ cũng chẳng yêu gì bọn con cháu Caton l'Ancien.

Ngày nay người ta không cầy muối nữa, người ta chỉ ném bom thôi. Má bom thì không mặn bằng muối, và lại có hiệu lực thoát ly ngay được bọn thuộc dân.

Khốn nạn! làm nô lệ thi còn thú gì mà bảo người ta thích bọn nó, ghét bọn kia, mà bảo người ta kén chọn chứ!

Chẳng qua anh nào mạnh thi đến mà cướp lấy đất.

Còn mình, nếu không bao giờ mạnh đe thoát vòng nô lệ, thi sẽ làm nô lệ mãi mãi.

Có thể thôi.

Khái Hưng

## MADEMOISELLE VOULEZ-VOUS

### DEVENIR « MADAME »

Mais pourquoi pas? Rien n'est plus facile que cela; il vous suffit de bien mettre en valeur les charmes que vous a prodigués la nature, GUITAROSE — beauté naturelle — peut vous rendre des services inappréciables. Ce n'est pas un fard, sec ou gras, aussi il n'en a pas les inconvenients. GUITAROSE est une crème de beauté très légère, à laquelle a été incorporée une base colorante magique. Dès la première application, GUITAROSE donne à vos joues une nouvelle beauté d'une séduction irrésistible. Etendu sur les lèvres, avive leur couleur naturelle et les protège contre les intempéries, guérit les gercures, boutons, etc. Nombreuses sont les femmes qui, grâce à GUITAROSE ont acquis une beauté dont elles sont fières et qui les a favorisées dans la vie. En vente partout, la boîte Op 50

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanoine — Hanoi

## NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN 1939

Ban tu thư riêng của bản báo về những số đặc biệt cộng tác với tờ soạn Ngày Nay, ấn định sẽ làm cho số Mùa Xuân 1939 thành một tập báo Mùa Xuân hay nhất, đẹp nhất và lớn nhất trong các số đặc biệt đã xuất bản.

Những phương pháp mới về ấn loát, những sáng kiến tối tân về sự dàn xếp báo, cùng với bao nhiêu kinh nghiệm thu được sau những công trình đã dựng nên, chúng tôi sẽ đem ra để thực hành vào việc biên soạn số báo sắp ra. Ngay từ bây giờ chúng tôi dám chắc sẽ biến các bạn đọc một công trình văn chương mỹ thuật chưa từng thấy.

Ba nhà in lớn chuyên chủ riêng về từng loại: bài vở, tranh phu bản và tranh bìa, theo sự chỉ dẫn rất khe khắt của những họa sĩ trứ danh.

Về phần văn chương sẽ thêm những bài có giá trị và hợp với ước nguyện của mọi tri thức.

Về phần giải trí sẽ có những mục hữu ích, mới mẻ, lý thú hơn trong số Mùa Xuân mới rồi.

Thêm vào những tài liệu của chúng tôi, chúng tôi lại yêu cầu các văn nhân khắp trong nước, các bạn đọc, đã cộng tác với chúng tôi ở những số đặc biệt trước và những ban mới sẽ đến với chúng tôi, vui lòng cộng tác vào việc biên soạn số Mùa Xuân 1939.

Chúng tôi sẽ chọn lọc bài vở rất kỹ lưỡng và các bạn có thể tin chắc rằng những bài có giá trị về truyền ngắn, truyền vui, vui vui, bài giải trí, hoặc những sáng kiến khác — chúng tôi sẽ không bao giờ bỏ qua. Cũng như mọi năm, số Mùa Xuân sẽ là tập báo của bết thảy mọi người, chúng tôi ước ao trong đó có một phần công cuộc của các bạn.

Hơn hai trăm bài giải thưởng tặng các bạn trong mười cuộc thi mà thê lệ cũng giống như mọi năm.

Hạn gửi bài đến ngày thứ bảy 14 Janvier 1939 là hết.

nhà xuất bản DỜI NAY

## Việc tuần lè

Cuộc bầu cử hội viên thành phố Hanoi hôm chủ nhật 4 Décembre về phía người Nam có 4 số, nhưng không số nào đủ phiếu hợp lệ nên đến chủ nhật 11 Décembre này sẽ có cuộc bầu lại. Một điều đáng chú ý là riêng số của chi nhánh đảng Xã-hội không dùng ô-tô để đưa đón những người đi bỏ phiếu.

Về phía người Pháp, toàn số các hội viên cũ trúng cử.

Cấm mang bạc ra ngoài Đông-dương — Hôm 14 Novembre Chính phủ đã có lệnh cấm tích trữ, vận tải hay mang ra ngoài xứ Đông-dương, bạc nguyên chất, bạc thoái, bạc nén hay đồ bằng bạc đã phá vụn ra hoặc tiền bằng bạc tiêu thụ ở Đông-dương.

Việc tư gia xin gửi tiền ở các nhà ngân khố — Hôm đồng Thương mại họp kỳ vừa qua đã yêu cầu Chính phủ cho các tư gia khắp trong xá được phép gửi tiền ở các nhà Ngân khố như ở nhà Ngân hàng. Việc này, trước sở Ngân khố đã từ chối, nên hôm đồng mang bàn lại, nhất định xin cho bằng được.

Hội liên hiệp Ái hữu đã yêu cầu Chính phủ đề ý đến sự thiệt thòi của hàng công chức ngang cũ đòi sang ngạch mới và xin cho những thư ký không có bằng thành chung được tuyển vào làm việc từ năm 1924 đến năm 1932 cũng được lên hai trật như các người tuyển sau năm 1932.

Tuyên tham tá tập sự — Đến đầu tháng Mars 1939 tại Hà-nội, Saigon, Huế, Pnom-Penh và Vientiane sẽ mở kỳ thi tham tá tập sự các sở thuộc phủ Toàn quyền và phủ Thủ sứ. Thi sinh phải có bằng tú tài trung học. Hạn nộp đơn đến 1er Janvier 1939. Số người lấy thử định san

Tình hình Âu châu — Cuộc tổng bãi công ở Pháp đã kết liễu. Các công sở, các hỏa xa và xe cộ vẫn hoạt động. Khắp nước Pháp các người làm công sẽ nghỉ rất ít, chừng 0,5%. Ngày có thể các xưởng máy ngưng tới 25%. Có nhiều cuộc biểu tình phản đối sự trừng phạt của Chính phủ. Đảng Xã hội yêu cầu Nội các từ chức. Đến 8 Décembre này hai viện sẽ họp để tranh luận về chính sách của Chính phủ và bỏ phiếu tín nhiệm nội các.

— Ông Ribbentrop, ngoại trưởng Đức, đã sang Pháp để áp một bản thông cáo Pháp-Đức (cũng tựa như bản tuyên cáo Anh-Đức)

— Một số nghị viên và nhiều tờ báo Ý đã tuyên bố hô hào đòi lại Tunisie, đảo Corse và Djibouti. Báo Ý cho việc Đức đòi thuộc địa với việc Ý đòi các đất của Pháp là một. Chính phủ Pháp và dân đảo Corse phản đối kịch liệt.

— Đến 11 Janvier ông Chamberlain và ông Halifax sẽ sang Y để mở cuộc hòa giải về những việc rắc rối mới xảy ra.

Trung Nhật chiến tranh — Nhật hiện cho tập trung quân đội ở Thái-nguyên, Hán-khẩu, và Quảng-châu để dự bị đánh Hồ-nam, Quảng-tây và Thiểm-tây. Quân Tàu vẫn tiến đánh Quảng-châu. Mặt trận Hoa Trung quân hai bên tạm đình chiến và cùng lo giữ vững trật tự của miền. — Tôn khoa, viên trưởng viên lấp pháp, sẽ sang Nga vào cuối năm nay để yêu cầu Nga giúp Tàu kháng Nhật. Ngôi bô phu không chịu làm tòng thống của Chính phủ liên hiệp của Nhật định lập ở Bắc bình, nên Nhật lại xoay ra cố tổ chức một chính phủ Trung ương ở Nam kinh.

Tin sau cùng: Quốc Nhật lại định đỗ bộ ở nhiều nơi về phía tây Quảng đông, ở Bắc hải và ở đảo Hải nam. Cố tin, Tưởng Giới Thạch đã giao quyền bá ở phía tây, bắc quốc Tàu cho đảng Cộng sản để kháng Nhật.

## BÀU CỨ

MỘT giây ô-tô dài dò trước cửa  
trường Hàng Vôi.

Hàng phố thi thoả bao nhau:

Có đám cưới.

Trên con đê xô ra để xem mặt cô  
đâu. Nhưng chỉ thấy rặt chử rề là  
chú rẽ.

Bon chử rẽ sang nhất là bọn chử  
rẽ Phạm Tà, Nguyễn viết Cửu, Bùi  
Xuân Học, Lê thuận Quế, Phạm Văn  
Phản, Trần cao Đàm, vì bọn rẽ này  
lâm ô-tô nhất, thứ đến bọn chử rẽ  
Lê Thắng cõi cõi, Vũ Lạc bí mật và  
Như Cương ngõ ngác.

Còn bọn chử rẽ về cảnh xã hội  
thì nghèo lâm, tuy có ông Khánh đi  
đầu soán soe và đóm dáng.

Thấy chử rẽ Phạm Tà mày râu  
nhẵn nhụi nhưng tất ta tất trời  
như mực xá vén váy đi chợ, cữ tri  
thể nào cũng phải thương hại mà  
bảo cho.

Có người hỏi chử rẽ:



— Thế nào? Ông thợ ruộm cung  
muốn cưới chức hội viên thành  
phố đấy ư?

— Vâng, cung ra cho nó vui.

— Nhiều tiền thế cơ à?

Chú rẽ mỉm cười:

— Vẫn kiết như thường. Tiền thi  
đã có nơi khác.

Có thể chử: tiền thi khó lòng  
mã ở nơi ông Tà rơi ra được Hồi  
ra mới biết ở hàng Bồ, hiệu Xứ sở,  
roi ra.

— Vậy ra... bảo hoàng đấy chử?

— Không. Cố bảo quái gì đâu. Ra  
để làm việc, không có chương trình  
gi cả.

— Cái đó thì không lo: tên ông  
Cửu của sõi ông đã là một cái  
chương trình lớn rồi.

Tin sau cùng — Không chử rẽ nào  
cưới được vợ, các chử hiệu ô-tô  
được tin rất lấy làm mừng.

## SỰ THỰC KỲ LA Ở ĐÔNG-DƯƠNG

**A** I chưa đọc báo Gringoire — tờ báo  
đã vu cáo ông Salengro đến  
nỗi ông tự tử — thì chưa biết sự  
thực ở Đông-Dương.

Sự thực ấy rất là kỳ lạ, cả đến  
dân ở Đông-Dương cũng không biết  
nốt. May sao, một nhân vật hiểu  
tinh thể Đông-Dương có cái can đảm  
dám tên đã tóm được nó và lôi nó lên  
mặt tờ báo đáng tin đáng kính kia.

Theo vị võ danh ấy, hiện giờ hai  
đảng cộng sản và quốc gia (ý chừng  
là đảng xú sõi của ông Phạm lê  
Bồng) đương hợp làm một để mưu  
phá công cuộc trị an trong xú. Mả  
đảng cộng sản ở đây thi khi giới  
nhiều lầm. Cướp ở Đông-Dương  
còn có kbi dùng súng liên thanh, thi  
một đảng mạnh như đảng cộng sản  
hắn it ra cũng có khi giới như một  
đảng cướp. Đó là không kề thuộc  
độc, cái khi giới gồm ghê của bời

## NGU'O'I . va VIEC

bếp Annam đối với Pháp. Còn đảng  
quốc gia, thi đã trải qua một thời  
kỷ lăng mạn. Đêm đêm, đảng viên  
tự họp trong những hầm đựng rượu  
(hầm là rượu Văn diền) để mài những  
thanh gươm dài của tờ tiễn để lai  
và làm những quả bom bằng những  
lọ sành cõi (ý giả đề ngắm cho đẹp  
mắt). Quỹ của đảng thi do tiền di  
cướp được đem về và tiền các  
tửu diêm như hàng cơm Việt-nam  
do đảng viên lập nên để dò thám.  
Các tiêu diêm ấy, Gringoire không  
nói là hắc diêm ăn thịt người như  
trong truyện Tàu, nhưng ai cũng  
biết như vậy. Năm 1931 ngay hôm  
tết, một người Pháp, ông Bartin  
(không phải ông Bazin) bị giết và  
do đấy, người ta mới khám phá ra ít  
hội kin và vài kho chứa những  
thứ khí giới kỳ quái.

Trong kho chứa khí giới kỳ quái  
ấy, thế nào chẳng có những thanh  
gươm dài dã rì, những lọ sành cõi  
đựng bom. Những vị nhân vật hiểu  
tinh thể Đông-Dương còn quên.  
Quên không nói đến những thứ khí  
giới khác, kỳ dị hơn nữa: những  
cái mõ quái lạ, có hai cánh như  
cánh chuồn, những lá cờ bí mật  
mà họ gọi là cái long, và nhất là  
một thú hơi ngọt mùi thơm thơm  
mà họ gọi là hương. Đó là không  
kẽ những thuốc độc màu trắng họ  
chết từng thùng để đợi dịp đầu độc  
người Pháp mà họ gọi là vôi.

Đến nay theo lời vị nhân vật ấy  
sau khi Vũ-tiên-Lữ, là người đứng  
đầu Việt nam quốc dân đảng, đã  
trốn sang Vân-nam, sau một cuộc  
tróc nã ráo riết, đảng đã hóa ra ở  
dưới quyền ông hoàng Dương Dê  
và nhập vào đảng Cộng sản.

Ông hoàng Dương Dê có thể là  
ông hoàng Cường Đề biện ở Nhật,  
chứ ông Vũ-tiên-Lữ chắc hẳn  
không phải là ông Thế-lữ biện ở  
Hanoi. Nhưng vị nhân vật hồn  
thầu tinh thể Đông-Dương kia lâm  
thế nữa cũng chẳng hề gì.

Báo Gringoire đăng bài tràng  
giang đại hải này tán thêm rằng  
trong lúc cuộc chiến tranh Trung  
Nhật làm náo động cả Viễn-đông.  
nước Pháp phải đe ý đến Đông-  
Dương và hành động ngay.

Chính thế, nước Pháp cần phải  
hành động. Thi dụ như cần phải  
phòng thủ Đông-Dương cho chắc  
chắn, cần phải lo làm giàu cho dân  
Đông-Dương, nhất là cần lấy lòng  
dân bằng cách cho dân được bình  
đẳng và tự do, và cũng cần bịt  
miệng những bọn tự xưng là hiếu  
thú mà thực ra thi là nói láo.

## ĂN GIỎI

MỘT tờ báo trong Nam đăng tin  
rằng những người ăn nhiều  
nhất và giỏi nhất hoàn cầu là những  
dân bản xứ Úc châu. Bọn dân này  
hình như họ theo kiểu lạc-dâ ở sa  
mạc, lúc nào có là cỗ mà ăn, ăn  
thật nhiều để chưa đầy, vì biết đâu  
ngày mai ngày kia không có gì mà  
nuốt.

Thí dụ như gần đây một người  
trai trẻ đi săn, ăn nồi trong một

bữa: một con ngỗng, hai con gà  
nhật bản, và tráng miệng bằng một  
con thao lão lớn dài tới 60 phân  
tây. Thường thường, thi cứ năm  
người là ăn hết veo 150 quả trứng  
nga trong một lúc.

Ăn như thế thi khỏe thật. Nhưng



chưa tài bằng nhiều người Annam.  
Vì ăn nhiều trứng hay nhiều thịt,  
thì còn có thể tiêu được, chứ ăn  
bạc, ăn đồng thì tiêu làm sao được.  
Thế mà bên mình vô số ông quan  
vẫn ăn như thường mà không đau  
đáy dày thật là tài.

Vậy giải quán quân ăn nhiều xin  
nhường cho dân châu Úc, còn giải  
quán quân ăn tài nhất định là phải  
đè dành cho dân Annam.

## TIẾNG TRỐNG NGU LIÊN

NÓI về việc tuần phòng ở thôn  
quê, Ngày Nay có bàn nên lập  
một đội cảnh sát nhỏ ở phủ huyện  
có thể nhanh chóng tuần tiễu trong  
hạt và nên cho tuần định các làng  
được ăn lương.

Báo Le Courier d'Haiphong bàn  
về việc này, tỏ ý rằng nếu chỉ có ty  
cảnh sát nhỏ ở phủ huyện, thi họ  
không làm sao huy động cho nhanh  
chóng để đến nơi bị cướp được. Vâ  
bàn rằng ở mỗi làng cần phải có  
khi giới để tự bênh vực lấy mình.  
Tuần phiên thi cứ để nguyên như  
bây giờ để giữ trộm cắp lặt vặt.  
Nhưng đối với những bọn cướp có  
đủ khi giới thi phải có súng ống  
mới được. Nhà nước có thể giao  
cho những người lính cũ, hay những  
nhà điền chủ, những vị hưu quan,  
một khẩu súng và một tá đạn để  
mưu việc chống cự lại với cướp.  
Vả lại, nếu có cướp ở một làng, thi  
những người có súng ở làng  
ấy, mà những người có súng ở làng  
lân cận cũng dỗ xô đến cứu giúp.

Ý kiến của bạn đồng nghiệp nên  
tán thành. Vậy xin chính phủ đe ý  
đến việc trị an ở thôn quê ngay và  
thực hành ngay những phương  
pháp này:

1) Cho mỗi làng năm ba khẩu  
súng. Hoặc giao cho chức dịch,

hoặc giao cho một vài người  
tương thiện ở trong làng.

2) Tìm cách liên lạc nghĩa binh  
hay tuần phiên những làng gần  
nhau để cứu giúp lẫn nhau.

3) Đặt ở mỗi phủ huyện một ti  
cảnh xát nhỏ để đi tuần tiễu trong  
bạt và di kiêm xát công việc của  
các nghĩa binh.

## THUỐC BIA

ĐƯ LUẬN thế giới hiện dương nào  
động về vấn đề Đức đòi thuộc  
địa. Ở Hội nghị Munich, người ta  
đã đã động đến vấn đề ấy, và rồi  
đây, thế nào cũng có một Hội nghị  
quốc tế nữa để giải quyết.

Trong khi đợi, thái độ những  
nước có thuộc địa xem ra rất giống  
nhau và rất buồn cười. Anh thi dư  
luận phản động muốn trả lại cho  
Đức một ít thuộc địa, miễn là không  
phải là những thuộc địa cũ của  
Đức mà Anh hiện được hộ Quốc  
liên giao cho cai quản. Thi dụ như  
xứ Togo hay Cameroon hiện dương  
trong tay Pháp hay là những thuộc  
địa của Bỉ, của Hòa-lan hay Bồ-dào-  
nhà. Pháp, Bỉ, Bồ và Hòa-lan cũng  
đồng ý với Anh, miễn là không phải  
là thuộc địa của mình.

Cái vòng luân quẩn ấy rồi cũng  
đến bị bàn tay sắt của họ Hitler  
tan. Và nước nào yếu thế sẽ phải  
tươi cười mà hi sinh. Vì chẳng  
tươi thi cũng thế thôi.

Nhưng, còn chính các thuộc địa?



Thòi dân thuộc địa có quyền bá  
cái gì hay chỉ có việc sửa soạn đe  
tiễn chủ cũ, đón chủ mới? Cái  
quyền của mỗi dân tộc được định  
đoại lấy số phận của mình, mà thế  
giới đã vỗ tay hoan nghênh ở hội  
Quốc liên, có thật hay không hay  
chỉ là mặt nạ đe che đây sự ích kỷ,  
xấu xa?

Hình như các vị cứu tề hoàn  
cầu hiện nay chỉ quên cái quyền ấy  
đối với những dân tộc yếu không  
có đủ súng ống để bảo vệ họ. Còn  
những thuộc địa, ngày xưa coi như  
chuồng ngựa, thi bây giờ có thể coi  
như món hàng được, ngày xưa vi  
sang mà có, bây giờ thi vì lợi. Chỉ  
có thể thôi!

Hoàng Đạo

Paraltra en fin Décembre 1938

## Solutions raisonnées

de Problèmes de Physique et de Chimie  
donnés au Diplôme d'études primaires sup. indoc, aux BE et BEPS  
par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat

... Les solutions sont claires et concises, aucune formule de Physique n'est  
écrite sans qu'on se reporte à la loi dont elle est l'expression analytique; les  
réponses sont nettement exprimées avec le nombre de décimales correspon-  
dant à la précision que comporte l'énoncé..

Préface de M. A. Bernard, Dir. p i de l'Instr. Pub. en Indoc.

LIBRAIRIE CENTRALE, Editeur — 410, Rue du Pont en bois, Hanoi  
Les souscriptions faites d'avance à la Librairie Centrale bénéficient  
d'une remise de 10%.

Lettres et mandats (0\$70 le volume) adressés à M. Tô văn Đức

# Chợ phiên và chợ phiên

PHÓNG SỰ của TÚ MƠ

**C**HỢ PHIÊN trên là một cuộc tò chích từ thiện, để lấy tiền giúp dân bị nạn chiến tranh. Dân đàn bà và dân trẻ con bên Tàu.

Chợ phiên dưới cũng là một cuộc từ thiện — cố nhiên — để giúp dân không bị nạn chiến tranh, nhưng bị nạn cả trong lúc hòa bình: dân tống thiếu kè binh dân tùng thiếu như có cuộc tò chích của hội Hợp thiện, ít là nứa sẽ được ăn cơm & một hàng cơm sang trọng mà người ta gọi một cách khiêm tốn là: phan diem của bình dân.

Hai việc từ thiện đáng khen, vở hinh bay hữu ý đều phát hiện trong mấy ngày trùng nhau. Người bì quan có thể chép miệng cho đó là mấy ngày dịch chợ phiên ở Hà thành, người hay nghĩ ngợi lối thôi sẽ thở dài bảo đó là một sự ganh nhau. Những người lạc quan thì không chép miệng và không thở dài: « Hai nơi cùng chợ phiên ? Cảnh hay. Minh đang được dịp mua vui và làm việc nghĩa ».

Tôi đã đi làm việc nghĩa cả hai nơi. Những cảm tưởng từ thiện và vui vẻ còn loạn sá trong đầu. Đây tôi xin nói chuyện lại cho các độc giả biết.

Trước hết, tôi xin thú thực: Tôi có cảm tình với cuộc chợ phiên do hội Hợp thiện tổ chức non. Có cảm tình vì hai lý: một là tôi nghĩ đến anh em nhà rồng mới nghĩ đến người ngoài; [n]hân dân Annam vẫn gần tôi hơn nạn dân Khách. Lẽ thứ hai, hơi có vẻ riêng tay một chút: một vài ông trong ban tò chích là bạn thân của tôi. Tôi định đến dự cuộc chợ phiên phan diem trước khi đến xem chợ phiên giúp Tàu, nhưng sự tình cờ định trái lại. Tôi thử bày trước, nhân có việc đi qua đường Cột Cờ, tôi cũng thử hé mở mắt xem họ có giúp người

Đâu ra sao.

Nghé một mắt rồi lại hé mở mắt thứ hai. Vì chợ phiên trông vẫn mắt lamer! Đèn điện sáng chạy hành tung tràng hoa ở trên những giao hàng lợp lá xinh xinh, giản dị nhưng lung linh. Từng đoàn người

qua lại, sung sướng. Những thiếu nữ Hoa Việt, nghĩa là cả thiếu nữ Hoa lẫn thiếu nữ Việt tươi cười, niềm nở đối với tất cả mọi người. Họa giấy bay tung, các màu áo lượn nhún nhún. Người Pháp, người Tàu, người Nam bận rộn, tấp nập trong một bầu không khí tương thân và đầy những bụi.

Cảnh tượng ấy, cùng với những nụ cười tươi đẹp của phái đẹp, như quyến rũ lòng người. Thế rồi chân người cũng bị quyến rũ nốt. Tôi bước vào.

Tôi bước vào, khiêm tốn như một người bình dân, nhưng được người ta đón tiếp như một ông thống sứ. Bên tả hai cô tiến đến, với những giỏ mề may bằng giấy, bên hữu hai cô khác cũng tiến với những bông hoa ở miệng và ở tay. Một bông hoa nữa, làm ý hơn, nở bồ bồ trên một cái mõm quen quen: chủ ý xem thí đó là Ông Mai, một người ban của tôi ở trong ban tò chích. Ông này vừa thấy mình vào liền cứ nhẹ tên cúng cơm mà rếu:

— Tú Mỡ, Tú Mỡ đấy, các cô mời đi.

Thành thử các cô lại càng săn sóc nhiều hơn, họ vây kín cả chung quanh tôi: người gái hoa, kẻ gán bội tinh, kẻ nứa tặng thẻ quay số. Tôi lấy làm hân hạnh quá, nhưng cũng lấy làm khó nghĩ: cứ một vinh hạnh họ đem đến và tôi nhận lấy, là vi tiền tôi lại nhẹ đi một hào.

Về sau, con người danh giá và hào phong là tôi cũng phải tính đến cách kim giữ sự hào phong lại. Gặp những người đón mời niềm nở, tôi cứ thẳng đường tôi bước, và, như một ông tòng thống, tôi nhã nhặn ngả mũ chào hai bên.

Bơi cho « công chúng » quên mình đi, tôi mới bắt đầu đi xem kỹ từng gian một. Nhiều gian lầm. Và gian nào tôi cũng thích, cũng thấy đáng khen. Trong gian Việt-Hoa thần thiền tôi khen bốn chữ rất thanh lịch và rất có ý nghĩa: bác ái, tinh thần. Tinh thần và bác ái một cách rất thiết thực. Bốn chữ ấy kết bằng 105 tờ giấy bạc một đồng.

(Xem tiếp trang 21)



— Thế nào! vợ mới cưới đã tựn thế cơ à, bắt toa dì sắm cả thức ăn?

— Không « en » lành lâm, cả ngày chỉ ngủ thôi.

## Tru'óc Vành Móng Ngu'a

Thương nhau nên  
phải lột trần

**N**GỌN GIÓ nồng nàn đã thời trong lòng bà Năm, khiến cho bà, một người đàn bà đảm, buôn đóng bán tát, lại lạc vào một cái « xăm » để đến nỗi... trai lim bà lạnh, mà ví của bà cũng mất.

Chứng bà cho là một cái hạn: cửa di thay người. Nhưng chính bà lại di lim cái hạn ấy, trong lúc đức ông chồng bà đương ở mãi một tỉnh xa xôi. Chính bà lại muôn ăn nem.

Trên ghế bị cáo, ngồi hai cậu công-lử, có vẻ cản long lị. Trên như hai cô giang hồ, hay nói theo Trọng Lang, như hai cô nhà thô. Hai cậu ngóng nghênh nhìn nhau như đã làm được một việc đáng khen.

Cậu Lê bắt đầu trả lời ông chánh án.

— Con gấp... chị ấy ở hiệu Cao lầu.

Nói đến chữ chị, cậu hơi đỏ mặt, dừng lại một giây. Cứ lọa mím cười, nhìn về mặt trẻ măng

của cậu với bộ mặt đã quá chiều xuân của bà Năm: chị già, mẹ mới phải.

Cậu Lê, Chị ấy nhìn con, con nhìn chị. Rồi con sang bàn của chị, nói chuyện, lém thám.

ÔNG CHÁNH ÁN — Thế chí ết trả tiền chứ?

Lê nhìn ông chánh án, như ngạc nhiên rằng ông không biết một vị công tử canh long ăn uống không bao giờ trả tiền cả.

Thế rồi Lê có cái nhã ý mới « chị » đến một nơi vắng vẻ để tỏ nỗi lòng u ẩn. Nơi vắng vẻ ấy là một cái xăm, mà chắc chắn là tiền thuê « chị » lại sẵn lòng trả hộ. Nhưng đương lúc mặn nồng, thì có người mở cửa vào, một người con trai trẻ, lực lưỡng và quả quyết. Người trai trẻ ấy là Đức.

ÔNG CHÁNH ÁN — Anh vào dạo bà Năm rồi lột bà ấy lảng hể tiền phải không?

Đức trả trả trả lời:

— Bầm quả không. Tôi chả... Y không nói gì nữa. Chứng lại tỏ nỗi lòng với bà Năm chẳng, nhưng điều đó không ai biết. Chỉ biết rằng y lấy tiền của bà, rồi chia tay với Lê.

Bà Năm bước ra trước vành móng ngựa, mắt nhìn xuống đất, vẻ ngoan ngoãn như một hiền phụ thời cổ. Đến lúc bà ngược mắt lên khai, thì người ta thấy hai con mắt bà dài và lẳng nhìn ông chánh án một cách áu yếm. Bà se se kè lại, khóc chiết lầm. Bà ở xa đến, lạ nước lạ cải, may (còn là may) gấp được Lê, tưởng có người chỉ dẫn để buôn bán cho tiện, ai ngờ...

Đến đây, thì bà nhất định không nói rõ nữa, chỉ bảo là bị Lê và Đức thông lưng nhau lấy của bà món tiền năm chục. Tiền đau, cửa xót, bà phải tha.

Cho nên, lúc bà nghe tòa lên án phạt hai kẻ vô linh ấy mỗi người sáu tháng tù, bà không chảy được nửa giọt nước mắt. Bà lại ngoan ngoãn bước ra, bên cạnh có một chàng trai trẻ. Nhưng có lẽ chỉ là để chỉ dẫn về việc buôn bán đấy thôi.

Hoàng Đạo

« La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style. » (Mẫu áo MARIE lâu đời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trang bầy ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bạc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hué, Hadong.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô :

Cạnh nhà thờ lớn **MARIE** 4, Mission — Hanoi  
Manteau — Cape — Áo rét

## MUỐN ĐƯỢC

áo kiểu đẹp, laine  
tốt, dùng bền

XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC ÁO  
CÓ DẤU HIỆU **CÉCÉ**

Bán buôn tại hiệu dệt

**Cu Chung**

100, Rue du Colon — Hanoi

# CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

II

DUY đỡ xe trước cửa nhà. Nhìn không thấy đèn sáng. Duy khó chịu vì chàng đoán Hoàng lại bỏ cửa hiệu đi chơi. Cửa hiệu bán đồ phụ tùng xe đạp này Duy lập ra ở Việt-trì và giao cho một người cháu họ trong nom, không phải là để buôn bán mà chỉ cốt tránh tiếng, lấy chỗ dì lại chơi bời cho tiện. Ít lâu nay Duy thấy Hoàng bay giao du với những bạn mà chàng biết là những tay thích ăn chơi và ham mê cờ bạc. Chàng khó chịu vì chàng không muốn Hoàng cũng bị sa vào cái cảnh khổ дồn mà chàng đương tìm cách thoát khỏi.

Duy gõ cửa. Trong khi đợi, bất giác chàng gục đầu vào tường, trán đặt trong lòng bàn tay. Có tiếng mòi then, Duy vội vàng đứng thẳng dậy vì chàng không muốn họ tưởng lầm rằng chàng buồn vì nhớ tiếc một người nhân linh.

Thấy Hoàng, Duy làm bộ vui vẻ hỏi:

— Có gì lạ không?

Không đợi Hoàng trả lời, chàng hỏi luôn tới mấy người bạn chàng định sẽ rủ đi chơi tối nay :

— Ông Kinh và ông Nghịệp có nhà không, cháu?

— Thưa chú, có a. Các ông ấy cũng vừa lại đây tìm chú lúc nay.

— Thế à? Tốt lắm.

Chàng nói, luôn miệng hai tiếng « tốt lắm » và vừa nói vừa bước lên thang gác ra vẻ một người không có sự gì lo nghĩ bận đến óc.

Có ánh trăng lọt vào phòng. Duy không bật đèn vì chàng không cần lấy thức gì cả; bao giờ cũng vậy, sau một chuyến đi

vắng lâu chàng về qua nhà là chỉ cốt cho dù lệ thường.

Có tiếng Hoàng ở ngoài hỏi vào :

— Chú uống nước để cháu pha?

— Không, cháu không uống nước gì cả. Chú đi ngay bây giờ.

Nói là đi ngay và cũng muộn đi ngay đến nhà Nghịệp, Kinh nhưng nửa giờ sau chàng vẫn ngồi yên ở ghế hành. Chàng đã địah rủ anh em đi chơi cho quên hết, nhưng chàng vẫn lưỡng lự ngồi rổn lại đón lấy cái buôn và

hiện ra lại mờ đi, làm chàng sợ và đau khổ hơn là cái chết thực.

Duy dứt hai tay vào túi quần rồi lững thững đi ra phía cửa sổ, úp mặt vào giữa hai chấn song sắt. Cả một vùng rộng, mờ mờ trong sương mù thu, dưới ánh trăng hiện ra trước mắt. Vẫn cảnh mọi ngày sao lúc đó Duy thấy nó rộng bao la và cũng lúc đó chàng thoáng nhận thấy hết cả cái rỗng rỗng của đời chàng.

Ánh đèn trong các thuyền và các nhà bè phía bên kia sông lầm lấp thành một vệt dài. Một

coi nó như một sự gi rất hùng tráng, nghìn vạn năm nay yên lặng đứng bao quát cả một vùng, một sự rất lớn lao nhưng xa xôi không bao giờ chàng tới được.

Duy nghĩ đến cái cảm tưởng chàng đã có từ lâu, cái cảm tưởng rằng khi chàng bắt đầu được sống, là chàng bắt đầu được làm một công cuộc rất quý trọng và đời chàng cũng như ngọn núi kia sẽ là một vẻ đẹp hồn nhiên hiện ra trong ánh sáng của thế gian. Nhưng cái cảm tưởng ấy chỉ là một cái mộng tưởng ; chàng thấy nó cũng xa xôi như ngọn núi cao đẹp kia mà chàng chỉ được đứng ngắm nhìn và mong ước mãi. Duy đã thấy mình bỏ phi mất cả một đời, mà từ nay về sau chàng không còn có phương gì cứu vớt được nữa.

Duy thấy những cái đẹp mà chàng đã đánh mất ấy lúc nào cũng canh cánh bên chàng như một sự ăn năn không bao giờ nguội ; chàng tiếc đời chàng như tiếc một người yêu không bao giờ còn gặp mặt.

Ngày trước chàng không có gì cả, chưa được hưởng một thứ gì của đời, nhưng lúc nào chàng cũng vui vì chàng cứ sống không cũng đủ vui rồi. Bây giờ chàng đã trải qua hết các lạc thú của đời mà chàng vẫn như là không có một thứ gì ; chàng chỉ cốt tim vui để quên sống đi chứ không phải là sống và vui chỉ vì được sống ở đời.

Duy đánh diêm châm thuốc lá hút. Chàng nhô mạnh mấy sợi thuốc dính ở môi và cúi nhìn xuống đường cái. Vừa lúc đó có hai người đàn bà đi ngang ; Duy trông dáng dấp đoán là hai « me tây ». Một người giơ tay vẫy Duy.



nhất là nghĩ kỹ hơn về cái ý tưởng quyên sinh lẩn quất trong óc chàng. Duy muốn can đảm đem cái ý đó ra cân nhắc để xem nó có thực hay không ; chàng không sợ chết nếu chàng biết hẳn rằng không có lẽ gì giữ chàng sống lại ở đời ; như thế còn hơn là để cái ý đó mơ màng,

làn trăng, không rõ là khói hay cát, bốc lên ở ngoài bãi xa rồi l่าน vào trong ánh trăng. Núi Tân-Viên vẫn rõ hình ; sau làn sương, quả núi mờ như xa hẵn và vì thế trông trông núi cao lớn hơn mọi ngày. Quả núi ấy, ngay từ thủa bé, luôn luôn Duy trông thấy trước mắt, và chàng vẫn

## Phong-tinh... Phong-tinh

Các chứng thuộc về bệnh « PHONG TÌNH » chẳng hạn là Lâu-dốc, Giang-mai, Hột-xoài, Sang-dộc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau, nặng nhẹ... đều đã dùng nhiều thuốc không khỏi hays nài cho đỡ đỡ thuốc :

BẮC-ÁI PHONG-TÌNH GIẢI-DỘC

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi ; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều l้า là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh già truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay :

BẮC-ÁI DƯỢC-HÀNG

100, Bd Tông-dốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

## PHUC LO'I

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés

Chapellerie, Bonneterie

Maroquinerie, Lunetterie

Parfumerie et Beauté

Cravates, Ceintures

Duy giơ tay vẩy lại nhưng chàng cũng không cố nhìn rõ xem ai. Chàng gạt tàn thuốc lá, lâm bầm:

— Quên sống đi.

Tiếng một con mối kêu ở sau lưng chàng. Duy nhớ lại nhiều lúc ở nhà quê, nghe tiếng mối kêu về mùa đông dương khi sương nồng trong chăn, thiu thu sấp ngủ. Rồi giấc ngủ đến êm đềm, như có một nàng tiên yêu kiều khẽ phủ lên chàng một tấm thảm nhung đen thắm dè chàng ấm áp thêm. Duy ngẫm nghĩ:

— Quên sống... sao không quên bần di.

Duy nhắm mắt lại. Chàng tưởng tượng cái chết sẽ êm ái như giấc ngủ của chàng khi còn trẻ dại. Chàng sẽ quên hết và cái tối đen trong chiếc áo quan chôn dưới đất chàng thấy trước rằng nó cũng êm như một tấm nhung đen thắm của nàng tiên.

Trong một lúc tri chàng nghĩ rộng ra và loáng thoáng đi tìm những thứ có thể giữ chàng lại ở đời, chàng nghĩ đến bố mẹ, anh em, và Khoa, một người bạn rất thân của chàng đã bỏ đi xa, không biết đi đâu. Một vài kỷ niệm êm đẹp nỗi bật lên, như những ngọn cỏ non nhô lên trên mặt gương xám và lạnh của một mảnh ao tù.

Duy quay mặt nhìn lại vì chàng thấy rùng rợn ở sau gáy. Bóng chàng in trong chiếc gương tủ đứng; chàng yên lặng nhìn chàng một lúc lâu và đem lòng thương hại cho mình như thương hại một người đau gần lúc chết. Duy đưa mắt nhìn khắp gian buồng. Nếu lúc đó có cái súng lục ở tay, chàng sẽ coi việc quyền sinh giảm dị như không. Chỉ một cái bấm cò khẽ, chưa chắc đã khó nhọc bằng cái bấm cò đầu tiên khi chàng bắn con chim thứ nhất.

Duy thu tay ôm lấy hai vai, rồi ngồi gục xuống bàn. Khói thuốc lá làm chàng cay mắt; chàng chớp luân mấy cái mong cho nước mắt ràn ra vì chàng chỉ muốn có thể khóc lên được ngay

lúc đó.

Duy cúi ngón gục trên bàn như thế lâu lắm. Chàng thôi không nghĩ ngợi gì nữa và nghịch lấy ngón tay miết bóng ngón tay in trên khăn bàn.

— Ngủ đây à? Về đây mà ngủ à, hư thế?

Duy giật mình và khị nhận



được tiếng Kinh, chàng ngáp dài một cái thật to, vui vẻ nói:

— Cha Kinh cha Nghiệp đấy à? Sao biết từ vè dây mà sang bầu?

— Vừa gặp con Lê-Thi, nó bảo trông thấy thẳng Khương Duy đứng ở cửa sổ. Nó bảo chắc thẳng Khương Duy đau bụng.

— Lê-Thi đấy à? Thế mà tờ không biết.

Rồi Duy cười vì câu nói khôi hài của Lê-Thi.

Nghiệp vừa ra bặt đèn vừa hỏi:

— Ăn cơm chưa?

— Chưa, lúc nào ăn cũng được.

Nghiệp quay nhìn Duy tò vè kinh ngạc:

— Mày sao thế? Bơ phờ như thẳng chết trôi.

Kinh nói luôn theo:

— Đáng kiếp. Ai bảo mê gái, bỏ bạn. Hôm nọ mình gặp anh chị, anh chị lờ bần mình đi.

Duy ngồi nghiêng người dựa vào thành bàn, áp má trên khuỷu

tay, lơ đãng nghe Nghiệp và Kinh nói chuyện. Nghiệp nhận thấy dáng mệt của Duy chạy đến kéo tay lôi dậy:

— Đi.

Duy vừa ngáp vừa hỏi:

— Đi đâu bây giờ. Hạc-trì?

Nghiệp nói:

— Hạc-trì thì thường rồi. Có

nằm xát vào người chàng, tóc Lan chạm vào má làm chàng thấy hơi ngứa nhưng chàng không muốn cắt tay gạt tóc ra. Một mùi nước hoa rẻ tiền phảng phất giống hương nhài xông lên và như đượm lấy hơi nóng trong chăn. Đêm qua trong lúc vui vẻ mê man về xác thịt, mùi nước hoa rẻ tiền và quê mùa ấy đã cho chàng một cái thú hơi là lạ. Đã lâu lắm chàng nằm với một cô đào quê, trong một cái nhà bè; cẩn buồng nhỏ xinh với bức màn the dày và thấp phủ xuống chiếc chiếu cắp hoa cỏ thơm mùi cối đã cho chàng được hưởng một cái thú khác hẳn những cái thú sang trọng và ý nhị vẫn hưởng xưa nay. Nhưng trong buổi sáng lạnh và thanh khiết, mùi nước hoa quá nồng nặc và âm ấm khiến chàng ghê tởm; cô đào quê béo mump mím dõi với chàng thành thê tục và chàng có cái cảm tưởng rằng quần áo và da thịt chàng bị dơ bẩn vì hơi nóng của người cô đào truyền sang thấm vào người chàng.

Hai bàn chân chàng thò ra ngoài chăn và lạnh buốt và con gió lọt qua khe liếp, nhưng chàng vẫn dễ yên không kéo chân vào. Tiếng người gọi nhau vang trên sông; một chiếc thuyền chài đi qua ngoài xa làm nước sông sóng lên kêu róc rách trong các khe nứa dưới sàn nhà. Duy thốt nhiên thấy lòng mình lâng xuống; chàng vừa sức nhở đến những ngày đã lâu lắm, từ khi còn trẻ dại ở nơi quê nhà, những ngày xa như đã thuộc về kiếp trước của chàng. Cả tuổi thơ đã êm đềm trôi qua bên con sông Luống nở bé và thân yêu. Có một lần cậu bé Duy ra vườn chanh đứng khóc nhìn qua lũy tre, mải ngắm lán hơi trắng lan trên mặt nước rồi ngồi dần và quên khóc. Đến khi cậu sực nhớ ra định khóc tiếp nhưng nước mắt đã khô rồi; cậu cố mãi cũng không thể khóc được nữa, và cứ lấy làm tiếc và ăn hận mãi.

(Còn nữa)

Nhật Linh

XIN MỜI CÁC BẠN GÁI LẠI XEM  
**100** *mẫu áo* **Mantex** **NĂM**  
TẠI HIỆU MAY Y-PHÚC-PHÚ-NỮ  
**LEMUR**  
Có họa sĩ CAT-TƯƠNG *vẽ* *đẹp* *hiệu*

# MAI - ĐỆ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG - HANOI

MỚI VỀ :

Nhiều hàng LEN và TƠ  
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÙ  
KIỀU MỚI, ĐÙ CÁC MÀU  
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẢNG



## TÂN ĐÀ CỐC TÙ

(Bài họa đúng  
hết nguyên văn)

*Nghé dồn bác Hiếu Tân-Đà  
Mở hàng lý số tình Hà nay  
mai.*

*Chứng bác thằng lâm ngai lốc cốc,  
Chỉ chuyên môn nói róc ăn tiền.*

*Tán hươu, tán vượn huyền  
thiên,  
Nói thánh nói tướng như tiên,  
như thần.*

*Nghè bèm mèp kiếm ăn cung đế  
Chẳng khò như bạc nghệ làm  
vấn.*

*Lao tâm tri, lòn tinh thần,  
Nhà thơ vắt óc lim vần gợt  
câu,  
Lâm lúc bì, gan rầu, ruột thắt,*

*Thức thâu đêm, mồi mắt, phờ rái.*

*Nhọc nhằn, ai biết công dấu,  
Đề cho thiên hạ giải sầu, mua  
vui.  
Nghè thơ chảng đủ nuôi, thi sĩ,  
Nên ban tôi phải nghĩ đường*

*xoay.*

*Nhà nho chữ tốt vẫn hay  
Thời khoa lý số hẵn tay cũng tài,  
Vả xra đã dùi mài kinh địch,  
Báo An-nam chúa thích tình  
tướng.*

*Ngày nay đoán việc Âm Dương  
Hắn không bố phuyn như phuyn  
ba hoa.*

*Nào ! Hãy đến Tân Đà Cốc Tử  
Quê Cán, Khôn hỏi thử xem sao.*

*Xem tài thằng thấp hay cao,  
Mười câu họa có câu nào sai chăng ?  
Dù thằng có tán trăng, tán cuối,  
Nghe nhà thơ lời nói vẫn hoa,*

*Nhất khi rượu đã khè khà,  
Tán đâu ra đấy, đậm đà, có duyên  
Thời khách bỏ đồng tiền đặt quê  
Cũng vui tai và sê vừa lòng.  
Nhưng xin thằng chờ nói ngóng !*

TÚ MÔ

*Nghé ai bỉ báng Tân-Đà  
Bảo trương lên tiếng tình Hà mia-  
mai.*

*Ứ, tờ vần học ngài Quí-Cốc,  
Nhưng chẳng tra nói róc lấy tiền.  
Thiên-lương chưa bén duyên  
thiên.*

*Rượu thơ còn vần chén tiên, câu  
thần.*

*Cuộc tràn thế kiếm ăn chẳng dễ,  
Rè rúng thay ! là nghệ làm  
vấn.*

*Thân đêm hao tồn tâm-thần,  
Bèn xanh chiếc bóng xoay vẫn  
từng cảm,  
Nào ai bắt gao rầu ruột thắt ?*

*Thế mà sao mỗi mắt cùn râu ?  
Nỗi-niềm thực thế vì đâu ?*

*Quá thương, cắt chén, gượng sầu  
làm vui.  
Bắng Tạo-hóa còn nuôi thi-sĩ,  
Các thánh-sư phải nghỉ đường*

*xoay.*

*Dẫu rằng lý-số không hay :  
Chu-công, Không-tử ứng tay nén tài.  
Tự tuổi nhỏ dùi mài sách Dịch,  
Báo An-Nam nghĩa thích dã*

*tướng.*

*Việc đời hai chữ « âm dương »  
Tiếc thay ! mất giá tại phuyn ba  
hoa !*

*Trời mới bảo Tân-Đà tiêu-tử,  
Vạch kiền khôn, xét thử lại sao.  
Trò tái « thành-tướng » tuyệt cao,  
Mà cho thiên hạ xem nào phải chăng ?*

*Mặc những kẻ tán trăng, tán cuối,  
Xá chí ai lời nói ba-hoa ;*

*Giang san đương lúc khè-khà,  
Nghe thơ Tú-Mỡ đậm đà có duyên !  
Riéng với Bác, miễn tiền đặt quê,  
Boán thật hay, Bác sẽ ghê lồng.*

*Tuổi già nay Tớ không ngóng !*

TÂN-ĐÀ

## NGỤ NGÔN

## GIẢM LƯƠNG

*Một năm kia, Trời làm kém đói,  
Khắp muôn loài khổ nỗi kiếm ăn.*

*Hồ Vương liền họp Triều thần  
Đề bàn tới việc rất cần : giảm  
lương.*

*Thủ tướng Sói đang đầu diễn  
thuyết*

*Với những lời thống thiết, bi ai.*

*Rắng : « Nay Thượng Bể ra tai,*

*Mùa màng mất hại, cuộc đời khó  
khăn.*

*Dân ta phải một cần, hai kiệm,  
Có họa chẳng mới kiếm đủ sài.*

*Bàng ba bùa, chỉ ăn hai,  
Bớt mồm, bớt miệng quá thời khó  
khăn.*

*Chẳng liệu trước, ngồi ăn nùi lở,  
Ai có khi cạn cả kho Trời.*

*Bấy giờ có lẽ vua tôi*

*Bảo đâu kiếm được ra mồi nuôi  
nhau ! »*

*Nghe lời thuyết, Bò, Trâu, Lừa,*

*Ngựa,*

*Động lòng thách, xin hứa bớt  
lương.*

*Tỏ lời khen ngợi, Hồ Vương,  
Muốn treo gương đè mờ đường hy*

*sinh.*

*Nhưng Cáo với trần tình mọi lẽ,  
Qui thưa rằng : « Thánh vị quý*

*cao,  
Kẻ thường há dẽ bi sao.*

*Giữ gìn xâ tắc, công lao hải hà.*

*Quên mình vây, tuy là rất quý,*

*Song bầy tôi mạn ý chối từ... »*

*Hồ rắng : « Lão Cáo thái sư*

*Nói năng nghe được, Trầm ừ cung*

*theo,  
Nhưng Trầm nghĩ trong Triều*

*văn võ,  
Các đại thần đều có công lênh.*

*Lẽ đâu Trầm chẳng xét tính,  
Công khanh chịu thiệt một mình*

*sao dang »*

*Rút cục, việc giảm lương kết  
quả,*

*Chỉ Trâu, Bò, Lừa, Ngựa, thiệt  
dau.*

*Còn như những bọn to đầu,*

*Vẫn ăn béo ú với nhau như thường!*

TÚ-MÔ

### AI CŨNG CẦN BIẾT :

Tình trạng thông khò của phụ nữ và  
Con đường giải phóng của phụ nữ

### AI CŨNG CẦN ĐỌC 2 CUỐN :

ĐỜI CHỊ EM 0\$15

CHỊ EM PHẢI

LÀM GÌ ? 0\$20

của Cựu Kim-Sơn và Văn-Huệ  
trong TẬP SÁCH DÂN CHỨNG

Thư và mandat đề cho:  
Phạm Văn Huệ, Đồng-Xuân Thư  
Quán, 26 Rue du Riz — Hanoi

## Clinique

du Docteur

VŨ NGỌC HUỲNH

Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS

NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RƯỢU

Đô đé và chữa các

bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 888

## VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SỰ



3 — Place Negrier,

Bờ - hồ — HANOI

# CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

## 1 - Mục đồng

**N**GHÉ Ơ...Ơ NGHÉ...  
nghé!  
Thằng Tửu ngồi  
trên mâm trâu gọi  
nghé. Con trâu mẹ  
kêu theo mấy tiếng « nghé ơi »,  
và chân vẫn thản nhiên, đều  
đều bước một trên con đường đất  
gỗ ghè.

Xa xa, cánh đồng cỏ nhấp nhô  
những mảng. Một con nghé đứng  
sừng sững, cất đầu, ngo ngác  
nhìn, đèn xanh in lên nền trời đỏ.

Bỗng nó nhảy quẳng mấy cái  
rồi vừa chạy vừa nhảy như một  
dứa trẻ nghịch ngợm, nó đến  
theo sau mẹ nó, thỉnh thoảng lại  
kêu mấy tiếng « nghé ơi » còn non  
nót.

Anh dòi diu dẩn, đã dòi sang  
màu tim và tim nhạt... Một ngôi  
saô lấp lánh trên màn trời lam  
tối. Vài con chim bay. Chuông  
chùa thong thả buông rơi từng  
giọt buồn vào trong khoảng yên  
lặng, một thứ yên lặng thiêng  
liêng của cảnh hoàng hôn nơi  
thôn dã.

Bọn mục đồng về sớm đã rẽ  
vào con đường làng lát gạch. Ngồi  
uê oải trên mâm trâu, chúng nó  
bàn soạn công việc tế đức Vua  
ngày mai, đức Vua của chúng nó,  
đức Vua « Cuốn chiếu ».

Tục truyền : vua « Cuốn chiếu »  
là một ông lão nghèo khổ. Mùa  
đông, tháng giêng, ông thường  
khoác manh chiếu làm áo sơ, đi  
cõ ro trên bờ đầm, bờ sông câu cá.

Một hôm, rét quá, chịu không  
nỗi, ông nằm chết co quắp ở  
cạnh cái quán ngồi thuộc về làng  
Tiên. Rồi ông thành thiêng, báo  
mộng cho dân làng ấy rằng : ông  
đã được Diêm Vương ban cho

Ai đã đọc « Saô lông tre » đều biết ông Trần Tiêu là một nhà văn chuyên viết về thôn quê, là những phong tục chất phác từ nghìn xưa không thay đổi, làm hoạt động những nhân vật già dở, ngây ngô, thực thà, những ông lý, ông khán, ông xã, những người nông phu nghèo khó và chăm chỉ sống trên bùn lầy, trong gian nhà tối tăm.

Làng Cầm trong truyện « Con trâu » của ông Trần Tiêu là một làng ở vùng bắc, có lẽ chính làng tác giả, một làng đã sản xuất ra nhiều danh sĩ về thời Trần, thời Lê, thời Mạc.

Xem truyện « Con trâu », đọc giả sẽ thấy cái làng văn vật ấy vẫn như còn chôn sâu trong thời xưa với những phong tục và nhân vật bất di bất dịch. N. N.

xỏ qua mũi trâu để trâu khỏi dừng lại ăn cỏ ở vệ đường vừa nói :

— Lại thẳng Đục chứ còn ai!

Thằng Mùi nắm sấp trên mih trâu, bỗng ngồi nổ đòn dậy :

— Nay, chúng mày! Sao chúng mình không bàu lần lượt mỗi năm một thẳng?

Tý cãi :

— Mày nói dở lắm. Thằng Đục nó chăn trâu đã mười năm nay, trước hết cả bọn mình thì có nhiên nó được lên làm trùm. Lệ bao giờ cũng thế!

Thằng Còn di dời, ngồi xoay ngược lại nói :

— Chúng mày lôi thôi lắm. Trùm với chằng trùm thì được thêm cái « dếch » gi... Với lại, trừ nó ra thì thằng cõi nào biết làm đại bá! — Nó vừa nói vừa cười như chế nhạo cả bọn

Thằng Chắt, dứa trẻ nghịch ngợm nhất, đứng trên mâm trâu nhìn trước nhìn sau, có ý tìm thằng Tửu. Vì Tửu hát hay có tiếng trong làng. Giọng nó trong như giọng con gái. Thường thường, về chiều, yên lặng, nó cất tiếng hát. Cả bọn đều lắng tai nghe. Có nhiều dứa hát sẽ theo đê học.

Nghe thấy thằng Còn nói thế, thằng Chắt ngồi xuống nắm tay đấm mạnh lên mâm trâu làm con trâu sợ, rảo bước.

— Mẹ kiếp ! Thứ cho ông làm trùm xem ông có học được làm đại bá không ? Khó chó gi. Cứ việc lên chiếu trên, xuống chiếu dưới, rồi lê, rồi quy theo nhời thông xướng...

Thằng Còn cười :

— Mày nói như đám vào họng người ta ấy. Nếu cứ dẽ như mày tưởng thì quao vờn nhiều ông đã chẳng bị những cái thẻ vào trong



ông tước Vương và bắt dân lập  
đền thờ, nếu không sẽ động. Họ  
không biết danh hiệu ông là gì,  
chỉ biết ông chết cuộn tròn trong  
chiếc chiếu rách nên đặt tên ông  
là Vua « Cuốn chiếu ».

Đến ông làm ngay trên đê, quay  
mặt ra sông Hòe. Trẻ mục đồng  
thường qua lại đây chăn trâu dưới  
bãi. Chúng thấy đồn vua « Cuốn

chiếu » linh thiêng, bèn họp nhau  
đóng tiền tế mỗi năm một lần vào  
ngày mươi hai tháng tám để vua  
phù hộ cho trâu và người khỏe  
mạnh. Từ đấy có cái lệ đóng góp  
của bọn mục đồng.

Thằng Tý cãi tiếng hỏi :

— Nay, năm nay dứa nào làm  
trùm, chúng mày ?

Thằng Tín vừa dựt giày thửng

## Rượu Chồi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được  
để đỡ, thêm thật mạnh khỏe như thường,  
thông lo té-thấp, bị lại được ngay. Chỗ  
nào Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo  
ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này trị  
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nở,  
té-thấp, té-thau, chướng, đau minh, đầy  
nặng, đau bụng, cầm tay mỏi mệt, tim  
khít, sao gan, bị đòn, bị ngã, chảy máu, đau  
tay, cảm hàn, cảm hè, mồ hôi, cảm  
nổi, kiết hàn và sưng. (Ai mua mua xin  
ra bài ở các nhà Bác-sỹ)

• Phòng-tinh • COR CHIM •

• Khoa-tin của đất Trung-Nam-Miền-Cao-Nam, Laos.



## Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đòn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng	9 giờ	đến	12 giờ
Chỗ	3	—	7
Chủ nhật	mở cửa buổi sáng		

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Banol  
(đắc phố Hội-vũ)  
Tel. 242

tay áo (1).

Thằng Mùi :

— Thôi, chúng mày hãy xếp việc ấy lại. Bây giờ ta hãy bàn đến chuyện tiền nong dã..

Thằng Tý ngắt lời :

— Thế hôm qua hộp ở đền nhà Vua, mày không có đấy à?

— Không. Hôm qua tao bận rày lùn vì chỉ tao phải theo bu tao đi đóng thóc trên Hu.

— Chúng tao đã bàn đi bàn lại rồi. Năm nay cứ nhà nào một trâu thi đồng ba bão, nhà hai trâu thi đồng năm bão. Từ con thứ ba trở đi, mỗi con đồng thêm một bão, chứ không như mọi năm nhà ông cán thận ba trâu mà cũng chỉ đóng có ba bão như mọi người.

Thằng Mùi vỗ tay reo :

— Thế thi cỗ năm nay hẳn to, chúng mày nhỉ? À, năm nay nhà nào « dặng cai » hở chúng mày? Bọn chúng nó ở cõi Hùng, ở khu trong đã biết chưa?

— Hôm qua chúng nó cũng đến họp cả ở nhà Vua. Năm nay đến lượt ông lý Quỳnh « dặng cai ». Nhà ông ấy rộng, lại có sân gạch. Xem ý ông ta bằng lòng lắm. Ông muốn dành ra hai mâm để mời bảy ông bạn đến đánh chén.

— Cứ kè ra thi lệ nhà « dặng cai » chỉ được một mâm với nửa chai rượu... À này, chúng mày, còn biếu xén các nhà có trâu ra làm sao? Cũng như mọi năm chứ?

— Ủ, cũng như mọi năm, mỗi người một phầm oán, một quả chuối. Còn miếng thịt thì liệu xem con lợn to nhỏ thế nào dã. Nếu to thi ta cắt dây thêm một lì.

— Lợn năm nay thi hẳn là to, vì thêm ra bao nhiêu tiền!

— Mày dã chắc à? Tao thấy nói lợn năm nay dắt lầm cơ. Rồi tối nay hỏi thẳng trùm sê biết. Chắc nó dã nhờ ông lý Quỳnh mua hộ rồi.

Qua nhà xã Nháu bán hàng nước, một con trâu, con trâu của Thằng Tin đứng lại bậy ra đấy. Vợ xã Nháu ở trong nhà bước

1) Thế bắt lỗi.

ra chửi rủa om xòm.

Cả bọn vừa cười vừa nói :

— Rồi chúng tôi bót, làm gì mà nhặng lên thế!

Chúng nói thế nhưng rồi chẳng đứa nào bót. Vì thế mà mỗi khi có đàn trâu đi, it ra cũng có một

cha đọc chúc hay lạ! Cụ lý Hiểu đọc dã vị tất bằng nó, chúng mày nhỉ?

Hai, ba đứa cùng đáp :

— Truyền! Giọng nó như thế thì ai bị được!

Thằng Chắt vẫn bắn khoán về

nào phải bơi qua sông, lên vào chùa Bến này trộm milt...

Tiếng cười ò. Thằng Chắt cũng cười theo và nói thêm :

— Cái đó đã hẳn! Nhưng ông lại còn muốn làm đại bài nữa cơ.

Cả bọn nhao nhao :

— Cái đó thì xin ông tướng bấy xếp lại.

Thằng Mịch, kề và biến lành nhất trong bọn, từ nãy vẫn ngồi yên trên mình trâu, tì tê xếp cái long đinh bằng những cuống rạ tươi, nói xen:

— Anh Chắt a, anh chờ nghịch thế, nhỡ gặp phải đức Ông thiêng như đức Ông chùa Bến thì chết.

Thằng Tý cười nói :

— Mày cho ông tướng mục đồng là bé à? Sứ Đổng Tử giáng sinh đây!

Thằng Chắt đứng sừng sững trên mình trâu, hai tay chống cạnh sườn, phồng má, trợn mắt ra oai.

Thằng Tin chỉ thẳng Chắt, nói :

— Mịch! Mày trảng ông tướng kia kia! Oai không?

Thằng Mịch giọng thực thà :

— Oai gì chẳng biết. Tôi chỉ biết bu tôi kè chuyện: ngày xưa có một thằng bé chăn trâu ăn trộm bưởi ở vườn chùa Bến, bị đức Ông ngài trời vào gốc cau suốt một ngày giờ. Bố mẹ phải đem giàu cau, vàng hương đến khấn xin ngài, mãi ngài mới tha cho. Anh Chắt thử đến đây mà lấy trộm xem?

Thằng Tý cười, nói ghẹo :

— Đã thế, chúng mình bắt thằng Mịch vào chùa Bến ăn trộm bưởi.

Cả bọn vỗ tay reo :

— A a... phải đấy! phải đấy!

Thằng Mịch tưởng thật ngồi khóc.

Đàn trâu không dè ý đến những tiếng cười reo của đàn trẻ. Con nào con ấy thủng thỉnh bước một. Đôi mắt to và lờ đờ như nghĩ ngợi gì. Hai tai phe phẩy chậm chạp, cái đuôi đập sườn bên này sang sườn bên kia đuôi muỗi.

(Còn nữa)

Trần Tiêu



vài bâi phân trâu trên con đường lái gach của làng.

Thằng Chắt không quên thẳng Tứu, hỏi :

— Quái! thằng Tứu đâu ấy, chúng mày nhỉ?

Không thấy bọn kia trả lời, nó nói tiếp :

— Đã lâu nay, ít khi nó về cùng với chúng mình. Thằng

cái chúc dai bái. Không phải vì nó thích danh giá, nhưng vì nó có tính tò mò, nghịch ngợm:

— Hay chúng mày cứ bầu tao làm đại bái, có lỗi tao chịu.

Thằng Còn cười, nói :

— Mày thi dè khi nào et đánh nbau với bọn mục đồng bên Hạc-ngaang như độ nọ, chúng tao sẽ bầu lên làm tướng. Và khi

Mùa thu đã tới, nóng ạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, dân ông, dân bà, trẻ con, người nhốn nháo bị phát sốt rét đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mau mau dùng thuốc của hiệu KHANG - KIỆN Thới - Nhiệt - Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc Thới-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kiện để sẵn trong mình để phòng khi bị trái nắng giờ sẽ khỏi.

Tan này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là Op.10

## THÔI NHIỆT TÂN



KHANG KIỆN DƯỢC PHÒNG

可行藥健康

Các nhà buôn muốn tìm nhà chế tạo lâu năm, xuất sản nhiều các thứ TRICOTS và Chemisettes

XIN NHÚ : Manufacture  
Cu gioanh  
68, 70, Rue des Eventails — Hanoi  
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng săn hàng.  
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

# TRÔNG TÌM

# DẦU CHẠY MÁY LÀM BẰNG LÚA NGÔ

**L**Úa ngô đối với loài thảo mộc cũng vì như giống lợn đối với súc vật. Trong con lợn các bộ phận đều ăn được; trong cây ngô, hết thảy đều dùng được. Người Mỹ đã hiểu như thế, nên trong nghề nông họ chú trọng đến việc giồng ngô hơn cả; ở đây ngô giồng nhiều lầm, hơn cả lúa mì.

Thiếu dầu dè chạy các máy móc  
chẳng? Người ta sẽ lấy dầu ở lúa  
ngô; ngô là một cái kho dầu lớn  
hơn hết thảy các mỏ dầu (mà mỗi  
ngày mệt it đi).

## NHỮNG CÁI HẠI VỀ HỘI AU CHIẾN (1914-1918)

**T**RẬN chiến tranh năm 1914-1918  
đã giết hại 10 triệu người, đã  
lâm 19 triệu người bị thương, 10  
triệu người tàn tật, đã gây nên 9  
triệu trẻ bồ cõi, 5 triệu dân bà già  
và làm tồn 10.000.000 triệu quan  
riêng nước Pháp thiệt 1.126.545  
triệu.

Với số tiền ấy người ta có thể  
xây một ngôi nhà có vườn với  
những nhà phụ thuộc và đồ đạc  
đáng giá 100 000 quan cho tết cá  
các gia đình ở các nước sau đây:  
Mỹ, Gia-na-dai, Anh-cát-lợi, Pháp,  
Bỉ, Đức và Nga!

Ngoài ra, còn có thể xây thêm trong khắp các thành phố có trên 200.000 người trong những nước kè trên một nhà thương, một thư viện, một sân vận động và một trường đại học, mỗi cái trị giá 12 triệu quan.

*(Je sais tout)*



Lời cảm tạ của M. Hồ-ngọc-Trân, Thư-ký tòa Đốc-lý Hanoi

« Bây giờ tôi hổ lóng tin-phúc những phương-pháp huyền-bí cầu may và cầu tài của Tây-Tang, vì chính tôi đã cảm rõ có Thần-lực hộ-vệ, giúp đỡ tôi, sau khi luyện-tập được ít lâu. Hiện thời, tôi chỉ tiếc có một điều là biết muộn quá.

« Mới có mấy tháng đem ra áp-dụng về cùn tài và cùn may, tôi đã nghiệm có kết-quả rõ rệt.

« Lúc mới đầu, Ngài có khuyên tôi nên dùng cả 3 Pháp-bảo một lúc thì sự công-phá mới mạnh vì Tài-bach tôi, 7 năm gần đây, sầu lâm. Tôi nghe lời. Ngày nay, tôi rất vui vẻ nói đùa Ngài mừng :

- Nhờ *Lưỡng-long pháp-bảo* : 2 lần liền tôi trúng số *Bông-dương*.
  - Ở trường *Bua-nya* : *Hồng-vân pháp-bảo* đã giúp tôi mấy kỳ luôn được kết-quả mỹ-mẫn.
  - Thứ nhất lá kỵ thi thừa phái vừa qua (18 Octobre 1938), *Bach-vân pháp-bảo* đã giúp tôi đỗ trong một trường-hợp rất ly-kỵ, dù rằng hơn một tháng trước khi thi, tôi i thi giờ luyện tập bài, v.v... Hồ-ngọc-Trần



THOST

THÀY — Chữ kia là chữ Tây, hiểu chưa ?  
HỌC TRÒ — (ngạc nhiên) Thưa thầy con học chữ nho chữ có học chữ  
Tây đâu ?

# TIN TỨC GẦN ĐÂY VỀ MẶT GIỜ

**G**ẦN ĐÂY ở Điện Phát Minh  
(Palais des Découvertes) bên  
Pháp, có một cuộc trưng bày về  
Mặt trời rất đáng chú ý.

Mặt giờ cách trái đất ta ở : 150  
triệu cây số. Ánh sáng Mặt giờ phải  
mất 8 phút mới chiếu tới trái đất.

Tuổi mắt già : 6 000.000 năm.

Đường kính: 1 391.000 cát số,  
nghĩa là lớn gấp 109 lần đường kính  
trái đất.

Diện tích : gấp 11.900 lần diện tích  
trái đất.

Trọng lượng : gấp 33.432 lần trọng lượng trái đất.

Nhiệt độ ở trên mặt Mặt trời nóng  
đến nỗi tất cả những chất dẫn ở đây  
đều hóa ra chất hơi. Tay thế chì  
nóng có 5.900 độ. Người ta đo được  
sức nóng ấy là nhờ có một thứ hàn  
thủ biều rất tinh tế, vì dù cách xe  
hang mây trăm cây số, han thủ biều  
ấy cũng chuyền từng phần triệu mè  
độ.

Trái lại nhiệt độ ở tim Mäl giờ  
thì linh theo toán học và thấp cao  
tới 375 độ. Ta nên nhận rằng nhiều  
nhà thông thái, linh theo những  
phương pháp khác nhau, đã thấy  
những kết quả tương tự. Cứ xem như  
trái đất thì dù là rỗng càng càng sâu vào  
trong tim, nhiệt độ càng cao

Trong một năm, tùy theo số *tối* hay *xấu*, bạn có từ 15 đến 25 giờ là thời vận đỏ. Trong thời kỳ này, lại có từ 25 đến 135 giờ là giờ rất bùngh giờ n lụt lội cõi sâm pháp-bảo cầu tài và cầu may giúp thêm, thì bạn có i lực vui lòng giúp bạn. Những việc làm ăn, các hợp-đồng, giao-*m* vào thời này sẽ thà thất bại, nếu không có sự giúp đỡ của *Thần*.

- 1.) **Lưỡng-long pháp-bảo**: gốc ở Tây-Tang, từ năm 400 (trước Tù Chùa), đời vua Phục-Hi, (hơn 6400 năm nay). Chuyên áp dụng may như mua vé số ngày nay.

2.) **Hồng-vân pháp-bảo**: gốc ở Án-đô từ năm 2389 (v. B.Ch.) đời Nghiêm, (hơn 4300 năm nay). Chuyên ứng dụng vào lúc đánh bài sic ngựa bảy giờ.

3.) **Kim-lai pháp-bảo**: gốc ở Tây-Tang, từ năm 3268 (v. B.Ch.) đời Thần-Nông (hơn 5200 năm nay). Chuyên giúp các nhà doanh-nghèo, buôn nồng già đẽ cầu tài và cầu may mắn.

## Bảo hiểm lật lùng

**T**HƯỜNG THƯỜNG người ta bảo hiểm cháy nhà, nhưng tai nạn sẽ xảy ra hay chậm cắp; nhưng làm công ty bảo hiểm nhận trách nhiệm những việc khá lật lùng.

Hẳn nhiên bạn còn nhớ chuyện con quái vật ở hồ Loch Ness, cũng tựa như một con rồng bắc. Một người Anh đã bỏ tiền ra bảo hiểm cho con vật ấy; công ty bảo hiểm sẽ phải bồi thường nếu con vật kia bị bắt sống.

Những cá mương ở một con sông hẻm Sussex (Anh) cũng được bảo hiểm. Nếu mương bị bắt hay chết đi, công ti sẽ phải bồi tiền ra mà trả cả đèn.

Một cô đào hát bảo hiểm cái mõ có nạm kim khí của cô trước khi xuống tắm đi Mỹ. Cô ta sợ một luồng gió vỗ tinh sẽ đưa mõ cô xuống biển.

Một hành khách khác bảo hiểm một việc ít ra cũng có tính cách riêng, vì lẽ sau đây: đi cùng chuyến tàu và cùng bạn với một giáo sĩ có tài thuyết giáo đi tuyên truyền một đạo mới, nên hành khách kia đã bỏ tiền ra bảo đảm sự tin tưởng, sự minh bạch hoặc sẽ theo đạo mới nhất.

Điều đáng lật là những công ty bảo hiểm cũng đảm nhận những việc như trên.

(Robinson)

# LƯỢM LẶT

## Một nhà vô địch lật lùng

**T**HÀNH PHỐ MONACO có một tay vô địch rất lật lùng là Médecin, một nhân vật có một trong lảng thể thao.

Anh giật giải quán quân về bơi năm 14 tuổi và đã dự ba giải Olympiques: ở Anvers năm 1920, ở Paris năm 1924 và ở Amsterdam năm 1928. Mỗi lần anh dự mười cuộc bơi và lần nào cũng chiếm số cao.

Sau, lần lượt anh trở nên nhà thể thao chạy 400 thước, hú-dục ở đội bóng bầu dục thứ nhất của đội Racing Club ở Pháp, rồi cầm thủ có tài, tay bơi lội (lần thứ hai), tay nhảy đảo, tay ném đĩa (disques) và tay ném lao.

Và đến năm 38 tuổi, anh là một ngôi sao trong lảng quần vợt, ở đội của thành phố Monaco cũ dì dự giải Davis.

Anh có nói: « Mười lăm năm nay số cân của tôi vẫn không thay đổi và tôi có thể biểu diễn cũng như năm 1924 ».

(Junior)

## Đóng... hòm

**M**ỘT tay chạy thi ở Six-Jours là Giorgetti đã phải một phen hù vía. Anh tưởng đã phải bỏ mang, vì bị nhốt vào một cái hòm.

Bỏ không phải là chuyện cười bôc ở Mỹ. Khi hai vợ chồng anh đi qua Nice, anh nghĩ cách làm một trò cười cho người vợ trẻ anh: Anh lừa vào một chiếc hòm. Nhưng khóa cái hòm ấy lại là một thứ khóa tự động...

Sau khi vợ Giorgetti tìm kiếm chổng khắp mọi nơi, nàng chợt để ý đến cái hòm mà nàng nghe thấy có tiếng khẽ lục đục ở trong, thì may quá bấy giờ!

Chẳng vở kịch mới nghĩ ra rằng cái trò lừa ấy không đáng nực cười như chàng đã tưởng.

(Junior)

## Chờ chơi dao

**O**Hollywood (kinh đô chiếu bóng của Mỹ) người ta có dùng máy chém. Cái cảnh lưỡi máy chém pháp xuống để kết liễu đối *« Marie Antoinette »* là một cảnh rất đúng sự thực của một cuốn phim kia đã khiến khán giả phải hồi hộp cảm động.

Ở hằng quay phim Warner Bros, người ta cũng có dùng một cái máy chém.



**NHÀ HỌA SĨ.** — Hơn một trăm bức tranh của tôi, không bức nào tôi để giá dưới một trăm.

**NGƯỜI BẠN.** — Thế anh đã bán được bộ mấy chục bức rồi?

**NHÀ HỌA SĨ.** — Chưa được bức nào!

Boris Karloff đóng vai chính trong phim « Devil's Island » (Đảo Quỷ sứ).

Một cảnh chính trong phim là cảnh Karloff bị xử tử oan, khi nhận lệnh ăn xá thì cõi đã ở dưới lưỡi dao của máy chém. Một người lính chạy vội đến với sắc lệnh ăn xá cầm trong tay, thấy lưỡi dao đang hạ xuống, liền luồn súng vào và đã cứu được Karloff.

Người ta vừa mới quay phim cái cảnh thảm thương ấy. Không có cách nào để đánh lừa mắt khán giả được, vì người ta trông thấy cùng một lúc đầu Karloff và lưỡi dao máy chém hạ xuống. Vì thế người ta phải chèn vào máy khiên cho lưỡi dao xuống từ từ và ngừng lại khi cách cõi « tội nhân » độ vài phân.

Một người cùng đóng trò với Karloff là Jannes Stephenson chợt nhận ra những đồ chén kia đã đặt ra khi lưỡi dao bắt đầu hạ xuống và nghĩ nếu người đóng tên lính đến chậm thì lưỡi máy chém sẽ không ngừng. Anh vội nhảy lại nắm lấy lưỡi dao... và làm hỏng đoạn phim... nhưng đã tránh cho Karloff, nếu không mất đầu thì cũng một sự lả chảng lanh.

Stephenson hiện nằm nhà thương đè chấn bàn tay bị đứt. Cũng may mà anh không bị cắt tay.

(Pour vous)

## Sức nhanh của gió

**N**ẾU có điều gì khó ước lượng thì cái đó hẳn là sức nhanh của gió. Tuy thế người ta xem xét các cây và đã được một bản rất đáng chú ý sau đây:

1 thước / mỗi giây: Gió là không nhận thấy. Lá cây im lặng.

2 thước / mỗi giây: Gió hơi nhẹ. Lá cây hơi rung动荡.

4 thước / mỗi giây: Gió nhẹ vừa. Những cánh thật nhỏ động đậy.

6 thước / 1 giây: Gió nhỏ. Những cánh nhỏ cong lại.

8 thước / 1 giây: Gió hơi mạnh. Các cánh đều bị lay chuyển.

12 thước / 1 giây: Gió to. Lá cây bị ngắt rụng.

15 thước / 1 giây: Gió thật to. Cảnh nhỏ gãy.

25 thước / 1 giây: Bão. Những cảnh lớn gãy.

35 thước / 1 giây (và trên nữa). Bão lớn. Nhiều cây to bị đỗ lật.

(Robinson)

M. dịch



Nhất cứ...



... lưỡng tiện.

## CẦU Ô

### Tìm việc làm

— Cựu binh, học lực bắc Thành Chung, đã làm việc mấy năm ở nhà thương binh, thao nghề thuốc, muốn tìm việc làm như Préparateur, Vendeur, Secrétaire ở hiệu bào chế tây Hanoi. Có chứng chỉ tốt. Hỏi: M. Trung, N° 11, impasse Gia-Vinh, Route du Champ de Course, près Hanoi

— Cố bằng tú tài ban to in pháp, muốn dạy tinh để lấy tiền học thêm tại Hanoi.

Hỏi hay viết thư về M. T. N. Pensonnat, « Trần Hưng Đạo » đường Quan Thánh hoặc 210 (trên gác) hòng Bông.

### CABINET D'ARCHITECTE

## NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOANG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes — Hanoi  
TÉL. 879

ta, y như các vị chúa-tu và đạo-sĩ đã cầu 5000 năm trước bạn.

Bất luận nam nữ thuộc tôn-giáo và đảng-phái nào cũng học được dễ-dàng và nhanh chóng. Các bạn có thể gửi tiền về học *nhiều* thứ ngay một bản cho đỡ tốn công chờ và đỡ tốn tiền mandat.

### Giá học :

- |                           |       |                        |       |
|---------------------------|-------|------------------------|-------|
| 1.) Lương-long pháp-bảo : | 3p.20 | 3.) Kim-Lai pháp-bảo : | 7p.20 |
| 2.) Hồng-Vân —            | 5p.20 | 4.) Bạch-Xà —          | 6p.20 |
|                           |       | 5.) Bạch-vân —         | 8p.20 |

Ngoại quốc và người Âu : giá gấp đôi.

Gửi recommandé ; xin kèm mỗi pháp-bảo 0p30. Thư từ và mandat, xin gửi cho người *Thống-tin kiêm Thủ-quỹ* ở Hanoi : M. Nguyễn văn-Hoach, boite postale n° 127 — Hanoi.

### CÁCH HỌC — 1.) Biên tên các pháp-bảo muốn học, kèm cả mandat ;

2.) Biên rõ tên tuổi, chỗ ở, ngày sinh tháng đẻ ;

3.) Kẽ rõ mọi sự thất bại 5 năm gần đây.

**CHÚ Ý** — 1.) Những vấn đề : Ái-tinh, vợ con, tật bệnh v.v... xin miễn hỏi. Giáo chủ chỉ phả và giải mọi sự khó-khăn về tiền-tài-thời.

2.) Muốn hỏi điều gì : xin kèm timbre 0p6. Ngoại quốc : Coupon-Réponse.

3.) Lời Thông-Tin này chỉ đăng trong một thời hạn ngắn thôi.

4.) Nên xem lại báo Ngày Nay số 139.

## ài và Cầu May

### háp-Thuật Thần - Diệu của Tây - Tạng)

65 my là thời kỳ rất tốt, nhưng giờ này, có dấu phân chia rõ ràng là thời kỳ 4.) Bạch-xà pháp-bảo : gốc ở Tây-tạng, năm 2372 (tr. Th. Ch.) đời vua Nghiêm (hơn 4300 năm nay). Chuyên ứng dụng về cầu tài và cầu may trong công việc làm ăn cho những người làm việc bằng tinh thần: sinh-viên, nhà văn,... các viên chức công-sở và tu-gia.

5.) Bạch-vân pháp-bảo : gốc tự Tây-tạng, năm 2218 (tr. Th. Ch.) đời vua Vũ, hơn 4100 năm nay. Chuyên giúp về cầu tài và cầu may cho các hàng quan-lai, các viên chức Nam-Triều.

Các phương pháp này đều chia ra 2 phần.

a) Hình-Nhi Hợp (initiation exotérique) là phần phá-hoại (côté destructif) phá và giải mọi điều chắc chắn về tiền tài.

b) Hình-Nhi thương-học (initiation éosotérique) là phần kiến-thiết (côté constructif). Thuộc về cảm-giác và tinh-thần. Phần này giải cách cầu Thần-Lực giúp trung số, được bắc, được nhiều lờ-lai, nhiều tài-lộc, được lâm vị quan thầy có thể-

m 449 (trước Thiên (tr. Th. Ch.) đời vua hạc bắc đánh cá- (tr. Th. Ch.) đời vua nh-nghip, buôn bán

nh-nghip, buôn bán

# Những ngày thơ ấu

của NGUYỄN - HỒNG

Kinh tặng mẹ tôi

(Tiếp theo và kết)

**T**HÀY cười gần và ây vai tôi :  
— Không tội gì... thì mày  
cũng phải về.

Ngừng lại giây phút, thầy nói tiếp, tiếng nói sẽ làm :

— May thật là một thằng khốn nạn. Đã tao hỏi mày, mày vừa nói câu gì khi tao sấp đọc notes?

Tôi chờ người ra, yên lặng ngẫm nghĩ. Không! Tôi không nói một câu gì sắc lão, phạm đến thầy. Và lúc đó tôi cũng không nghĩ ngợm, hoặc thò chân dứt áo anh em bạn học, hay quay đi quay lại gọi hồi ai.

Thầy giáo vẫn chừng chừng nhìn tôi. Tôi phải định thần để trước cặp mắt nồi rõ những vân máu đang sờ kia trí nhớ trở lại bình tĩnh. Chợt tôi nghĩ ra thằng bạn ngồi bên trái nó đã vỗ vai gọi tôi!

— Hồng! Trông đây này.

Tôi chẳng cần ngó xem nó loay hoay nghĩ cái gì ở gầm bàn, hất hầm trả lời :

— Kê xác mày.

Kê xác mày... trời! câu nói của đứa học trò xưa nay có tiếng là lêu lè, hư hỏng khi thầy giáo nó trịnh trọng bảo mọi người :

— Các anh ngồi im, nghe tôi đọc notes...

Cứ đến giờ vào lớp là tôi phải quay. Đã bốn hôm. Sau cái bảng xoay, dưới chân một góc tường, là chỗ tôi « ngồi học »

Học đây không phải là học chữ nghĩa, nhưng để nhận thấy một cách thẩm thấu không bao giờ quên được, rằng sự nhục nhã è chè và đau đớn của hình phạt tuy độc ác nhưng lại sửa đổi tâm tính một kè xấu xa và trừ bỏ được các sự ngao ngược, gian ác.

Những lúc quay mặt nhìn ra ngoài, tôi đã cảm thấy rõ ràng những ý muồn sâu xa kia trên vẻ mặt thân thiện lành lặn của thầy giáo.

Nhưng, thầy đã làm! Trái lại, các hình phạt quá ác chỉ nhóm thêm lòng phản ứa, căm hờn. Tôi có lỗi gì mà hối hận?



Tại lòng tự ái, không muốn cho kẻ dưới tại cãi chữa khi bị trừng phạt, tai quá tin không bao giờ minh làm lẩn, hơn nữa, sự nhác đến câu hồn láo (?) của tôi trước tại học trò thì sẽ không được kính sợ nữa, thầy giáo đã cương quyết quẳng sách vở tôi ra sân, và trừng mắt lên nhìn tôi :

— Được, mày muốn đi học thì từ rày đến ngày nghỉ hè hễ đến lớp là phải qui.

Luôn bốn hôm, tôi không thấy đổi và ăn chẳng biết ngon; đánh đáo tuy vẫn được nhiều nhưng không thấy thích; những phim trinh thám, mạo hiểm đặc sắc không làm tôi hồi hộp tê mê đến sáng ngày hôm sau như mọi khi.

Và, tôi chẳng còn muốn nhắc bước, những giờ phải đến nhà trường.

Mùa hè mới bắt đầu, với ánh nắng rực rỡ pháp phơi trên các cánh láng óng à lá mượt nõn và những tròn soan xanh tươi hứa hẹn màu thắm của các vùng hoa đỏ. Tiếng ve liên miên gheo ghét với vạn vật tung bừng đã thấy vắng tôi, không biết từ đâu. Những lớp bụi đường trắng sóa quẩn quai cuồng theo những đít ô-tô bóng loáng như muốn cưỡng chống làn gió ngược, đê bay đi thật xa, rõ thật xa... Trên vỉa đường, các gánh rưa chuột, rưa gang và mận, nhót, mềm mại, nhún nhảy nối tiếp nhau, hết tốp này đến tốp khác.

Những cảnh đẹp đẽ, vui tươi mở ra ở trong sân trường và ngoài đường kia chiếu sáng luôn luôn vào mắt tôi hàng mấy giờ mỗi mét, nặng champus vì màu tường vôi vàng cặn, màu gạch non lở lở hôi hám.

Trừ nửa giờ ra chơi, một ngày còn năm giờ học, mà từ bấy đến kỳ nghỉ hè dài hơn hai tháng nữa. Trời! đầu gối quí hơn hai trăm giờ có lẽ thành trai và êm hàng năm chắc!

Tôi rất khinh thường những sự đau đớn về xác thịt ấy. Nhưng, mỗi lần quay nhìn về mặt thản nhiên của thầy giáo, sự phản ứt lại như kết thành khối đưa lên chẹn cổ tôi... Rồi ở khắp mạch máu tôi có những sinh vật gì mơn man, làm cho bồn chồn, bứt rứt. Nếu ý quyết bát phục và phản kháng thầy giáo mạnh mẽ hơn chút nữa, tôi sẽ đứng ngay dậy, vứt cắp ra đường, hất hàm ra khỏi lớp.

Vô lý! thật vô lý! từ hôm tôi bị qui, những bạn tôi dù không thuộc bài, dù bô làm bài hay chỉ làm bài chiếu lệ, chỉ bị mắng nhiếc vài câu. Hình như thầy giáo tôi muốn dùng túng cho những kẻ ấy để tỏ rằng chỉ có tôi lão hồn của tôi mới đáng trừng phạt, và thầy không phải là người cay nghiệt, trái lại, rất dễ thương, có lòng thương mến tất cả bày trò nhỏ biết sự hãi, kinh trọng mình.

Tôi còn ý nghĩ này, không biết có đúng không: thầy giáo tôi còn có chủ lâm muối gây ra giữa chúng tôi những sự khinh bỉ ghen ghét, hiềm khích, thù hận. Một đằng tức tối, căm hờn thấy kẻ khác có lỗi được tha thứ; một đằng ghê tởm ruồng bỏ thẳng bạn ngỗ ngược mà người trên trường phạt.

Tôi càng uất ức thấy bạn học cùng lớp một ngày một xá cách tôi. Cả mấy tháng lêu lè, lười biếng xưa kia vẫn đồng tình ngầm ngâm phản đối thầy giáo vì thường bị phạt bất công. Chúng như tự kiêu được thấy một kẻ bị miệt và đầy xuống một địa vị thấp kém hơn chúng.

Lòng tôi đã thất bại những lúc bao nhiêu tiếng cười khoái trá cùng cát lén vì một câu trả lời ngộ nghĩnh của anh học trò lơ đãng hay đốt nát. Vì, trong khi vui cười ấy, lầm kẽ che miệng trông tôi một cách hết sức tinh quái như bảo nhở rằng:

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG BẦY MỘT PHÚT BỒNG HỒ BÁ THẤP SONG CÀY BÈN :

MUỐN BỐT BỒNG DẦU HỒI HAY DẦU SÁNG CÙNG BƯỚC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn lợi và bền bỉ và sáng, sau may  
chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bd Tongdachphuong, Cholon  
Chuyên mua bán và các kiều đèn manchon và đồ phụ tùng các kiều.

— Hồng, về chỗ ngồi đi, rồi cười  
gặp với chúng tôi chứ.

Và, có đưa lại hồi mắt tôi lúc ra  
chơi:

— Ban nay mày có buồn cười  
không hở Hồng?

Hoặc khêu trọc tôi với những câu  
như sau đây:

— Mày bị quý tử hôm thứ hai nhỉ?  
Bốn hôm rồi, tôi nghiệp!

Cũng may mà thằng nói câu ấy  
có một vẻ mặt không đáng ghét,  
nhưng nó hoặc lác mắt, hoặc rồ  
mắt, hoặc vếu mồi, tôi chẳng cần  
nghe ngợi gì mà không cảm ơn nó  
đằng một cái tay vào sống mũi.

Chiều hôm thứ bảy, chưa một giờ  
tôi đã có mặt ở trường. Nằm trên  
bụi cỏ, dưới bóng một bụi dâm bụt  
và một gốc bàng, hai tay khoanh  
sau gáy, mắt lầm dim, tôi ngửa mặt  
trong lồng trời bao la như bắng  
thấy tinh xanh phớt.

Ba năm trước đây, hồi còn học  
lớp tư, đã không biết bao nhiêu lần  
tôi đến trường học sớm như thế

này. Cũn, ở trong bóng mát của  
bụi dâm bụt này đạo đó còn lừa  
thura, cũng ở dưới gốc bàng này đạo  
ấy còn bị tôi chém lên bùi lấp ngon  
hay cảnh to nhất, kéo chiu xuống  
sát mặt đất, tôi yên lặng nằm, tè  
tâm tri theo những lùm mây trắng  
mong manh tảo dàn về một phía trời.

Gió thôi vu vu... Bướm say hoa  
trong ánh nắng...

Trong khoảng thời gian đó, chim  
chóc thôi không ra hót. Chỉ còn  
tiếng sáo sạc của bãi lau vàng ở  
đằng xa, bên kia sân, vàng tối. Sự  
sinh hoạt của cả một thành phố  
phồn thịnh như ngừng trệ.

Sự yên lặng khoảng dãng đó rất  
hợp cho sự suy tưởng của một anh  
học trò chưa quá mươi tuổi đang  
đặt mình vào địa vị một ông tướng  
cầm đầu một toán quân Tàu trước  
sức tấn công ghê gớm của quân thù.

Tôi, ông thống soái ti hon ấy, lúc  
bấy giờ trắn trọc, loay hoay nghĩ  
các cách chiếm cứ thành trì của  
địch quân ở góc trường đê cùu lấy  
máy người tuy tưởng can đảm, và  
cướp lấy lương thực, khi giờ.

Một bãi chiến trường cát bụi lâm  
diện ra trước mắt tưởng tượng của  
viên thống soái kia. Và, bên tai y,  
vang giây tiếng reo hò ầm ỹ của  
hai đám quân cảm tử giáp chiến,  
đám chém nhau bằng các cành  
dâm bụt, các lá cọ, các cành soan  
tay. Tất cả đều say sưa trong ánh  
nắng gay gắt, trong các bụi nồng  
nực, trong cái tĩnh khí quật cường

sồi nồi. Ba năm qua... những ngày  
vui nào nhiệt và đầy sự sống ấy  
không còn nữa! Tuy nhiên lên máy  
tuổi, tôi vẫn say mê chơi bài, vẫn  
chỉ trich và xét đoán theo cảm tình.

Hai khóe mắt tôi bỗng mong lè.  
Tôi hơi nghiêng mặt để nó cùng  
rót xuống một gò má. Thứ nước  
mặn mặn ấy rì ngay vào miệng tôi.  
Sự chua chát của những ý nghĩ  
phiền muộn, phẫn uất càng nồng  
nàn. Và, mắt tôi mờ dần sau một  
mảng trời át dày đặc. Những cái  
hở rắc cứ ròn ròn đưa mãi lên  
cố họng tôi.

... Tôi trở mình nằm sấp mặt  
lên cánh tay phải.

Từ hôm bị phạt quí đến nay là  
năm hôm, đến phút giờ này tôi mới  
cơ cực đau đớn đến tuối. Vì bao  
nhiều hy vọng được tha phạt đã  
tiêu tan cả rồi. Ban sáng, tôi đứng  
chạy ở cửa sau lớp, chờ thầy giáo

sang chiều hôm thứ tư, bắt đầu  
thầy chói nhức. Khi trống ra chơi  
đánh, đứng dậy, tôi phải nắn bóp  
một lúc mới khỏi loạng choạng.

Tôi cảm hờn và lo sợ nghĩ đến  
hơn sáu mươi ngày dằng dặc,  
phải quí ở góc tường hòi hám, sau  
cái bảng xoay mà màu đen của nó  
một giờ một đê nặng lên tâm trí  
tôi với những cảm giác mệt mỏi,  
chán nản như lượt hắc in bám chặt  
lấy tấm cửa đê lao.

Tiếng ve sầu lanh lanh càng dường  
cao. Trong lòn không khí oi ả của  
trưa hè bỗng nồi lên, nồi nhanh,  
thấp thoáng, tiếng hót riu rít một  
đàn chim khuyên bay truyền ở  
những cây bàng già chỗ tôi nằm.

Chợt một lòn gió ròn ròn bụi  
về phía tôi. Tôi vội nhảm mắt lại —  
Mi mắt vừa chợp xuống lè trán  
ngay ra. Nhưng, khi tôi mở to mắt  
ra, cái mảng nước đọng ấy vẫn còn  
mong manh. Tôi liền đưa cánh tay  
để gạt đi.

Tức thì một thác  
ánh nắng ở trên  
trời rào xuống.  
Tôi có cái cảm giác  
trong thấy muôn  
vạn cánh hoa  
cánh bướm pháp  
phoi trong đám  
bụi vàng bạc và  
trong ánh ngồi  
của pha lê.

Lại một lòn gió  
khác... lại một  
lòn gió khác...

Tiếng sáo sạc  
trong các chòm  
sáu, các tán bàng  
và bãi lau rộng  
vọng cao mãi lên.  
Bầu trời sán lạn  
sâu thêm, rộng  
lèm, muôn kéo  
người nhìn lên

các cõi xa thăm vò cùng tận.

Trống trường lần thứ hai bỗng  
nồi dậy. Một loạt tiếng rào rào ran  
lên rồi lịm dần.

Một cảm giác lạnh dội bỗng chạy  
suốt sống lưng tôi. Như có một bàn  
tay bằng thép mỏng vuốt từ đầu  
xuống gáy tôi rồi móc vào xương  
quai xanh tôi đê kéo tôi vào hàng  
học trò xếp dài ở sân. Tôi vùng  
đứng dậy, mè man chạy như biến  
ra đường.

Hết tập đầu, ngày 21 juillet 1938  
Nguyễn Hồng

## Thuốc

### THƯỢNG - ĐỨC

15, PHỐ NHÀ CHUNG - HANOI

(Có chi - cục và đại - lý khắp  
các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Nhà thuốc ta danh tiếng nhất  
bấy giờ, thi chỉ có nhà thuốc  
Thượng-Đức, vì chủ nhân là ông  
Lê-ngoc-Vũ, Hiệu-trưởng trường  
Bắc-Nam Y-Học Hàm-thu Học-  
hiệu, lúc nào cũng cùng hết thảy  
các người trong ban khảo-cứu  
tận tâm nghiên cứu và thí nghiệm  
cổ kim, chế luyện thành những  
thuốc cao dan hoàn tàn: xem  
về mỹ-thuật thi chẳng kém gì  
thuốc Âu-Tây, nói về công dụng  
thì không thua gì thuốc Nhật-  
Bản. Thực là một nhà thuốc duy  
nhất ở nước ta hiện thời vậy.

Tại nhà thuốc Thượng-Đức  
có phòng khám các bệnh hiềm,  
có phòng riêng xem mạch cho  
đơn. Ai muốn dùng thuốc chén,  
hay mời đón đi xem bệnh ở đâu  
đều được cả, và một khi bệnh  
nhân nào tin chữa, nếu thuốc  
không có cao dan sẵn hợp vào  
bệnh minh, thi đều được chế  
riêng thuốc cho hợp bệnh, chữa  
đến kỳ khỏi mới thôi, tiền nong  
nhà thuốc không cần, miễn là  
được chữa khỏi một bệnh khó  
khăn nguy hiểm là được rồi.

Các tỉnh Bắc-kỳ và khắp thành  
phố Hanoi bấy giờ, phô nào  
cũng có nhà bán thuốc Thượng-  
Đức, dù lô thuốc Thượng-Đức  
có tên nhiệm và cần cho quân-  
chủng là nhường nào. Rồi ta sẽ  
xem, bông cờ và bông biền nhà  
thuốc Thượng-Đức sẽ phấp phới  
và chói lọi cả ở hết thảy những  
thị quê và trong xứ Đông-dương.

Ở xa muốn hỏi bệnh xin dính  
theo tem trả lời. Muốn mua thuốc  
gi, sẽ gửi bằng cách linh hóa giao  
ngân rất nhanh chóng. Thủ tú dề

THƯỢNG - ĐỨC - Hanoi

Kính mời lại ngày Mme Mai Phương dite Bảo-Cẩm chỉ dùm trang điểm,

### MUÔN TRANG ĐIỂM ĐẸP NGÂY HÔN

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chúng cá (khỏi bẩn,  
không còn vết thâm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p.00, 2p.00, 3p.00 một hộp — Tóc mọc, giám  
má, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mài) đều giá 2p.00, 3p.00 một hộp  
— Nốt ruồi, hột cơm, rặng trắng, nẻ da, hôi nách 0p.50, 1p.00, một hộp. Trị da dẩn, nước nhỏ mắt đẹp sáng. — Dín, dao,  
đều giá 1p.00, 2p.00 một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p.00, 3p.00 một hộp. — Mát gọt bút chí — Rất dù đồ sửa sắc.

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than - Hanoi

Milles Etienne Hà và Jeanne Lê chuyên nghiệp khoa trang điểm

# Hat san

## Cái nhìn nguy hiểm

T. T. T. Năm số 8, trong truyện « Nhẹ nhàng » :

Tuyết quay lại thì mắt Tuyết vướng ngay phải một cái nhìn dám đuổi của một chàng trai trẻ.

Ồ ! Thì « Tuyết » phải kiện đòi bồi thường mới được. Vì « vướng » thế rách mắt người ta thì còn gì là sắc đẹp !

## Dẽ người, dẽ ta

Thứ Vụ số 81, trong bài « Thuế thân Trung kỳ » :

Ở Bắc-kỳ, một người có một mảnh ruộng hạng nhì phải trả :

Thuế thân. . . . . 2p.40  
Thuế diền . . . . . 2p.38

Công . . . . . 4p.58

Thôi ! Đề phẫn cái lấp liếm ấy cho « người ta » ! Tình là 4p.48 cho nó đúng. Làm gì một hào chí !

## Khó nghe

Số ấy, trong chuyện « Ông chủ báo » :

..thì chả hiểu gì cả, họa chặng vắng vắng mấy câu « anh khóa » hay cái lương ở dang góc kia cửa mấy người thợ dương kéo mồi thuốc láo mà cái xe thi cuộn bằng giấy.

Chả hiểu gì cả thật. Mà ai hiểu được ! Ho vừa kéo thuốc láo vừa ca cái lương thì không biết họ ca ra làm sao ?

## Ngờ ngắn

Việt Báo số 689, trong bài « Hoàn sự sinh đê trừ nạn nhân mìn » :

Dân ta quan tâm đến sự sinh đó là vì kế sinh tồn.

Thế dân nào quan tâm đến sự sinh là vì một cớ khác ?

Có thể ngắn ngô được hơn nữa không ?

## Và nỗi ngô

Cũng số ấy, một đầu đề trong mục Nam-dịnh :

Tại sao đi xe lửa gần đến ga nhảy xuống đập óc chết ?

Ồ ! Vì ngã chứ còn tại sao nữa khó chịu là !

## Vật hiềm

Người Mới số 3, trong mục « Trò vui » :

Cô vợ nhìn chồng lắc đầu như các ông nghĩ.

Các ông nghĩ cũng biết « lắc » đầu ?. Nhưng & đâu chứ quyết là không phải ở Viện !

## Khỉ tàu !

Cũng trong bài ấy :

Thế là ông tướng mình khỉ tàu thát, cứ gầm dâu xuống như chú « cu-ly » (xin nhớ không phải là cô-li « coolie »).

Nhưng chính « coolie » lại phải đọc là cu-ly. Thế mới « khỉ tàu » nữa chứ lại !

## Lộ thiên cơ

Vẫn trong bài ấy :

Thế là người ta thích trí hơn nữa và cười lên như dè cả một lượt và có người thích trí hơn hết là được thấy mấy tiều thư đề lộ thiên cơ hay là mấy chiếc răng sún.

Cười như dê ?

Và thiên cơ là răng sún ?

## Có một nửa !

Cũng số ấy, trong bài « Tôi đi xem Ông Kỳ Còp » :

..cái giọng trầm của ông Lê Thương và những cung tuyệt diệu của cây violon. Thật là :

« Tám giây như khóc như than, « Khiến người ngồi đó cũng tan nát lòng ».

Chứng tác giả đến nhà hát sau một bữa cơm.. rưới nhiều rượu ? Nên khi nhìn giây cây violon mới thấy một thành hai ? Sao không cứ giữ chữ « bốn » trong nguyên văn ?

## Bịp

T. T. T. Bảng số 235, trong truyện « Người cha » :

Bặt chiếc tầu thuốc lá lên miệng, ngồi nhìn vor vắn một lúc, ông lẩy ra một tờ báo đọc một cách chăm chú như người muôn đánh lừa thời giờ.

Không những thời giờ chẳng để cho ai đánh lừa mình được ! Thời giờ bao giờ cũng đi thẳng, có trông ngang trông ngửa đâu ?

HÀN ĐẠI SẢN



MẸ — Hì ! đi chơi đâu, bây giờ mới dẫn xác về đây ! mà quần áo bụi bẩn thế này ! Mày có biết tao dùng cái phát triển này làm gì không ?

CON — Thưa mẹ, dề phẩy bụi quần áo con a.

# VUI CƯỜI

Của Mỹ Duyên

## Trả nợ

Phèn với Bum, trên xe hỏa, giữa đường rừng.

Thinh linh, có cười.

Hành khách nhốn nháo : nắm cây súng lục ngoài cửa chĩa vào. Bum nhú lúa lá, còn Phèn thì tái xanh...

Phèn gượng nói, bập be : Thưa, tôi bệnh, cho tôi hạ lụt xuống. Người đầu dâng bọn cười, ngâm không hại gì, nên cho phép

Phèn liền móc ra ba tấm giấy « trám » dọc qua nói với Bum : « Tôi thiếu anh 300 đồng, đây lôi trả cho ».

## Chơi hay thật

Phèn bị một tát tai choáng váng.

BUM hỏi, — È Phèn, họ tát chơi hay tát thật ?

— Thật chớ !

— Vagy thi đấu ! Chờ lưởng họ tát chơi.. thi máy nhớ bảo họ đừng chơi vagy nữa.

## Tàu của mày à ?

Tàu sắp bị đâm : trên « bong », Phèn với Bum.

Phèn khóc, Bum gáy : Mày khóc ? Tàu của mày à ?

## Anh tính sai rồi

Phèn hỏi anh sếp-phó : Từ Saigon tới Chùa đốc mây cây số hở anh ?

— 249.

— Còn từ Chùa đốc tới Saigon ?

— Thị cũng 249 chở bao nhiêu ?

— Anh tính sai rồi ! Đóng anh xem : Từ tháng năm tới tết phải có tám tháng không ? Còn từ tết đến tháng năm thì có bốn tháng thôi n à !

Của Võ danh

## Thầy thuốc giỏi

CHÚ — Thế nào ăn cơm xong, tôi phải đi ngủ ngay, vậy, ông khuyên tôi nên làm thế nào mà trú cái thói quen ấy ?

THẦY THUỐC GIỎI — Vay ôn chì bỏ bùa cơm đi là xong.

## Xò

A. — Vô ích anh ạ, cãi nhau mà làm gì, trong hai chúng ta có một đứa tồi.

B. — Tôi biết anh không khí nào làm bạn với một thằng tồi mà !

## Tham ăn

Trong một bữa tiệc sang trọng, một đứa trẻ ăn rất nhiều, rồi òa lên khóc. Người ta rất lấy làm lạ.

MỘT NGƯỜI KHÁCH — Tai sao em khóc?

ĐÚA TRÈ — Vì em không ăn được nữa, no quá rồi

NGƯỜI KHÁCH THỨ HAI bảo nhẹ

— Vagy em bỗ một lít bánh vào túi.

Đứa trẻ càng khóc to và trả lời :

— Cả hai túi đều đầy bánh mất cả rồi.

## Không thè

KHÁCH — Tôi không thè ăn món này được.

BÒ — Thật là lạ. Ông chế một món mà các ông khác khen là một món ăn rất ngon.

KHÁCH — Tôi có chế đâu, nhưng không có muồng thì ăn làm sao ?

## Tửu lượng

A — Sắc mày uống được mấy cốc ?

B. — Tùy đấy, hãy xem lao hao mày trả tiền đã chứ.

Của Trần Văn Hiếu

## Chết vì nước

MIỀN — Thay lao chết vì nước mày a.

TIỀN — Thay mày chết trán à ?

MIỀN — Không ! thay lao chết đuối cơ mà.

Của Dương Xuân

## Tình giàu già

LÝ TOÉT phản rằn với Xã Xé — Bác ạ ! Ông cửu Éch lối la. Tôi gá con Ba Vành cho con ông ấy, thè mả hòn nay ra dinh làng ông ấy mắng tôi giũa mặt mọi người. Ông ấy coi rẽ tình giàu giàu quá.

TOE & ngoài đường về nghe nói về giàu giàu mừng quýnh — Thay đãi thay a. Đầu da bùa nay rẻ quá. Một đồng một chùm hòn ba chục quả. Thay cho con tiền mua nè.

**Áo Len Mùa Rét**

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,  
Nên đến hiệu dệt

**PHUC-LAI**

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.  
Nhiều kiểu rất thanh nhã.  
Giá-hạ hơn các nơi.

O xa xin viết thơ về lũ già.

# DISIAM

PHÓNG SỰ của TÔ TỬ

(Tiếp theo)

Thứ tư

**T**RÊN xe điện đưa tôi đi thăm các chùa Xiêm cổ, tôi được dịp gặp người Xiêm.

15, 20 phút, họ ngồi thử ra. Bàn tay đặt trên đầu, lúc phải xuống xe mới nhắc. Họ nghĩ ngợi gì? Họ có biết họ sướng không? Tôi cố sức hỏi lì tướng họ. Nhưng không biết người Annam còn có thể hỏi được tri tướng người nước độc lập nữa không?

Anh phát vé Xiêm, dì lại trong тоa, lao dao như người say rượu. Quần vàng cộc lốc, chân không giày, cái mũ nồi chụp có chỏm đầu, hai con mắt chẳng nhìn gì cả. Cái cõi nhỏ dinh liền trên mõi, phút, phút lại huýt ngáo như người nắc.

Ông bao đưa đường của tôi bỗng nảy ra một ý nghĩ chưa chát bão: con người ta ăn nhau về hòn đất, thế mà đúng.

Bên chùa Xiêm cổ là kết hình của xà sét. Xà sét từ xó cửa trổ lên.

Chỗ nào cũng chạm, khảm, dát đá ngũ sắc. Tỉ mỉ, quý báu như mào vua chúa. Những cột lông lẩy, lồng lánh, chiu chít đường chỗ. Những tháp không lồ thép vàng, chót roi, nhọn hoắt muôn chọc thủng vòm trời. Những mái nhà tráng men ngũ sắc chồng chất lên nhau năm bảy lớp, như định đà bẹp thân chùa một hàng cột mong manh nãng đỡ.

Một pho tượng dài 49 thước trong Wat-Po. Một cái tháp nạm sứ các màu, bên bờ Ménam, nghênh ngang 74 thước. Bốn hàng tượng bằng vàng, lớn hơn người thiệt, xếp quanh một bảo vật độc nhất thế giới: tượng Phật bằng ngọc thạch.

Những tượng là tượng; những vàng là vàng. Hết chùa này đến chùa khác, như khoетo lớn, lịch sự.

Một điều lạ. Ở các chốn trang nghiêm ấy, tôi không cảm thấy rùng rợn, huyền bí. Nhìn cặp môi dày, bùi sắc dục của các ông Phật, tôi nghĩ đến Joan Crawford và những người rất lảng.

Cái to ở đây lại không phải để gọi tri tướng hung tráng, cao siêu.

Cái xa sét ở đây là xa sét ngày thơ, đóm dáng của những thứ lòe loẹt loạn mắt.

Bảo mỹ thuật Xiêm xinh xinh, dễ yêu có lẽ đúng hơn là dùng chữ « Đẹp ».

Thứ năm

Sáng sớm hôm nay, mở cửa sổ nhìn xuống phố.

Xe ca, xe điện từng đoàn dài chờ đầy những học trò Xiêm đi học. Những người trẻ tuổi ấy, trai hay gái, đều mặc đồng phục. Họ diện ra một cảnh tượng cùng màu, đều đều, nhịp nhàng liên tiếp như đạo

bình đang chuyền.

Cảnh tượng ấy, mãi mãi nhắc đi nhắc lại nữa giờ, có một vẻ gì nghiêm trọng, thiết tha, thầm thia.

Tôi đứng lặng nhìn. Lòng tôi nao nao cảm động. Suy sướng và âu yếm.

Làm như đây là thành niêm Nam-Việt một kỷ nguyên mới! Thành niêm một nước non nớt, bé nhỏ, như nước Xiêm, đang cố gắng trong chuyền cần đẽ nước vững vàng khỏe mạnh!

Ông X là một người Annam đứng tuổi, nhưng còn quắc thước. Tiếng ông sang sảng, quả quyết nên vào tai tôi: « Phải hành động! Tô quốc tròng vào sự hành động của ta. Tôi rất tin ở các ông, ở tuổi trẻ. Tuổi trẻ là tuổi chiến đấu. Chiến đấu tất phải được! » Mắt ông sáng lên. Tay ông cử động ráo rít.

Tôi đoán ngay ông là một nhà chính trị, vì tu tưởng ái quốc, phải bỏ hết những cái yêu quý ở nước nhà; lão lút, ngày nấp, đêm di trong những rừng rậm vô chừng dài rộng, mới thoát lời đây. Khi từ giã ông, tôi muốn biết qua cái đời chính trị trong sáng ấy.

Bạn dẫn đường của tôi nói: « Ông



ta chạy sang đây đã ngoại mười năm. Vất vả gian nan lắm mới lot. Lúc đó người ta truy tầm ông ấy dữ quá. Một lúc ngài thực két bạc ngàn. Sang đất này, ngài vẫn chưa

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt được người khác phải theo ý muốn của mình,

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

## KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thôi miên, ảo thuật và xem triết tự, tướng tay, tử vi, v.v. một cách rất dặn dì nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng 0p.50 — 6 tháng 0p.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi



chùa, cờ bạc như thường và lại tìm được dịp lừa người nữa.

Ta có câu: « Đì xa về nói khoác ».

Ở xa không về, lầm khi nói khoác hơn nhiều. Người ta nói lớn, vì không e « vạ miêng ». Bởi thế, hầu hết, người ta trả nên chính trị gia... bằng lời nói.

tới xã hội Annam cũ để quyền tiền.

Muốn đánh lật phải có khí giới; mà khí giới thì mua bằng tiền. Để phải thông thường ấy được Annam cũ hiểu ngay. Rồi một số bac rất lớn đã thu và đã theo biệt các nhà ái quốc đó để... phụng sự cái đời tư của họ.

Cho nên, bây giờ, mỗi khi Annam mới bêa mảng, lân cận thì Annam cũ lại lui xa.

Họ đã quả quyết coi nước Xiêm là tò quốc của họ.

Trong xã hội Annam mới, có những luật lệ bất di, bất diệt hàn này:

— Vợ ở Xiêm phải là người Xiêm.

— Khi có vợ Xiêm rồi phải tách dần dần xã hội Annam.

Giải nghĩa: một người Annam mới là một người Annam;

— Không ưa người đồng chủng.

— Có con không cho học tiếng Annam mà học tiếng Xiêm.

— Ua dách phán ái quâc.

Kết luận: Ở Xiêm, không có Annam nào cả.

(Còn nữa)

TÔ TỬ

## Pharmacie TIN

5-7, Place Negret — Hanoi

Hiệu thuốc tây vườn hoa cửa Nam

MỎ CỦA CÁ BUỒI TRUA

ở xa gửi linh hóa giao ngan

## THAM HOANG TIN

Pharmacien de 1ere Classe de la

Faculté de Strasbourg

Téléphone : N 380

Lòng hi vọng cuối cùng  
của dân nghèo Thái-Ninh  
đối với việc ông  
Ngô văn Phú xin bãi  
bè ở Thái Bình

Một lá đơn khiếu nại gửi  
lên ông Thủ tướng

Tân Bì ngày 5 Avril 1938  
Kính gửi quan Thủ tướng

Bàm quan Thủ tướng,

**C**HÚNG tôi là chánh, phó tổng Tân Bì, phủ Thái-ninh tỉnh Thái-binh và hương lý 13 xã: Tân Xuân, Liên Khê, Thanh Khê, Nghĩa Phong, Tuân Nghĩa, Đồng Nhẫn, Thiên Kiều, Hành thông Giáo, Hành thông Lương, Chỉ Thiên và Lũng Tả, kính xin quan hòn làm ơn xét cho chúng tôi việc sau này:

Nguyễn Tông chúng tôi có hơn một nghìn gia đình, chuyên sống về nghề làm ruộng, vừa nghèo khổ, vừa đồng đúc nhất tỉnh Thái-binh, có khi nhất cả xứ Bắc-kỳ nữa. Mỗi một xuất định của tông chúng tôi được chung 3, 4 sào ruộng công tinh ra hoa lợi mỗi năm chỉ được 3, 4 đồng bạc, nghĩa là may ra mới đủ tiền nộp sưu thuế. Ấy là chưa kể những làng không có một thước công diền nào.

Quanh năm, một nghìn gia đình ấy, mỗi gia đình có tới mươi miếng àn, chỉ có một bửa cơm, hay không có bửa nào cả. Họ thường sống bằng khoai, rau, chuối, lắn hồi cho đến mùa gặt để được no nê chừng nửa tháng, rồi lại sống cái đời đói rách như trước.

Vì đâu có sự khốn cực thâm đạm ấy nếu không phải là vì nạn nhân mẫn, nạn thiếu đất cày cấy, tức là nạn thiếu cách sinh nhai?

Bàm quan Thủ tướng,

Chúng tôi được biết ngài là một vị thủ hiến có lòng quảng đại, sáng suốt, có một mối cảm tình đặc biệt đối với dân cần lao Bắc-kỳ và không ai nào ngài không lưu tâm đến vấn đề sinh hoạt của đám dân quê rõ, sẵn sàng thương kia. Chúng tôi lại biết ngài rất chăm chú đến vấn đề di dân để trừ cái nạn nhân mẫn mà ai cũng biết là một vết thương xã hội cần phải han chứa để nâng cao mục sống cho dân cùng

# DI DÂN

Sau khi gửi hai lá đơn, một cái ở nhà phủ Thái-ninh, một cái ở tòa sứ Thái-binh, các nhà chức dịch tông Tân-Bì muốn ông Thủ tướng sứ Châtel thả rỗi linh cảnh khốn đốn và đáng thương của đám dân nghèo, đã đệ thêm một lá đơn nữa bằng chữ Pháp lên phủ Thủ tướng.

Dưới đây là lá đơn gửi cho ông Thủ tướng sứ Châtel dịch ra quốc văn N. N.

khô nước chúng tôi.

Biết những đức tính ấy của ngài bởi những bài đã đăng trên báo chí, chúng tôi đánh bạo đến cầu khẩn ngài dù lòng thương đến bợn dân nghèo đói của tông Tân Bì chúng tôi và giúp đỡ họ ra thoát khỏi cuộc đời tối tăm, khốn nạn mà họ sống đã quá lâu rồi.

Ngài có thể vui cho họ một « tấm ván cứu tú » mà lúc nào ngài cũng có sẵn trong tay.

Tấm ván cứu tú ấy, bàm quan Thủ tướng, là những bãi bờ nồi lèn trong địa phận tông chúng tôi, rộng ước chừng 1500 mẫu, rất phi nhiêu và chỉ đợi người cầy cày là thành những ruộng tốt nhất.

Cái bãi bờ ấy chính là cái bãi bờ mà hiện nay hai nhà tư bản ở Hà-nội là ông Ngô văn Phú và ông Ngô Văn Mậu đang xin chính phủ làm của riêng.

Bàm quan Thủ tướng,  
Nếu ngài dù lòng thương cho dân

nghèo lỗng Tân Bì cái bãi bờ kia để họ ra khai khẩn, ngài sẽ gây dựng cho biết bao gia đình vô sản thành gia đình hữu sản để họ có đủ đất cày cấy sinh nhai và đóng thuế cho chính phủ một cách nhẹ nhàng, mau lẹ. Sau khi có một, vài mẫu ruộng công tiền, họ sẽ vui lòng chịu thuế cho chính phủ 20.50 hay hơn nữa. Không những thế, họ còn cạ tung mãi mãi cái lòng đại lượng, công minh của ngài.

Cho nên chúng tôi yên tri rằng chính phủ đem quản phản bối bè cho dân nghèo phụ cận chỉ có lợi, lợi hơn là chính phủ đem cho hai nhà tư bản, ông Phú và ông Mậu. Vả lại, một đạo nghị định ngày 23 Juillet 1930 của quan Thủ tướng sứ Robin đã nói rõ những bãi bờ sẽ dành riêng cho các làng đồng đúc để khuyến khích sự di dân và cứu vớt nạn nhân mẫn.

Hiện ông Phú và Mậu đã đơn xin chính phủ bối bè để làm của sở

hữu thực là làm một việc không hợp thời và không hợp công lý chút nào.

Không hợp thời và không hợp công lý hơn nữa là vì mấy làng phụ cận chúng tôi không những đất ít, người nhiều mà còn bị bao công tổn của vào cái bãi bờ kia không phải là ít.

Thực tế. Năm 1932, quan nguyên công sứ Bary và quan nguyên tri phủ Nguyễn Bách đã mang chúng tôi ra đáp để quai cái bãi ấy để làm thành ruộng công chia cho dân nghèo.

Tông Tân Bì phải cung ứng một nghìn dân phu. Làm lụng vất vả động dã một tháng trời, mỗi người tiêu tốn ít nhất vào việc đáp đê là 5d.00. Nhưng chúng tôi vẫn vui lòng, vì quan chủ tịn đã hứa những người đáp đê sẽ có phần ruộng.

Đê đáp xong, quan Thủ tướng sứ Tholance vừa về khánh thành thi rắp đến một cơn bão, phá tan công phu của hàng vạn con người và hi vọng của bao nhiêu gia đình nghèo khó.

Nhưng chúng tôi vẫn còn hi vọng. Một ngày, may mắn hơn, chúng tôi thế nào chả có dịp đáp lại cái đê kia để cho anh em nghèo tông chúng tôi có chỗ làm ăn, cày cấy.

Bởi vậy, chúng tôi rất tin cậy ở tấm lòng quảng đại nhân từ của quan lớn để được phép mang dân vô sản ra khai khẩn cái bãi bờ nói trên.

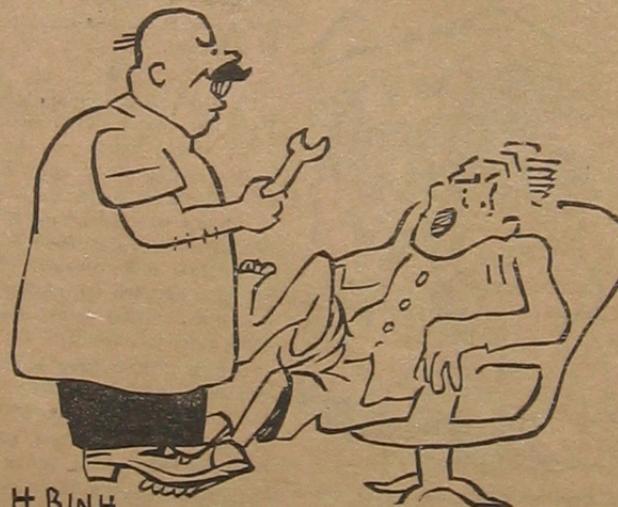
Bàm quan Thủ tướng,  
Chúng tôi không thể tin được Chính phủ Bảo hộ mà quan lớn là người đại diện rất xứng đáng và công minh sẽ đem ruộng đất của dân nghèo cho một vài người tư bản đang tìm hết cách không chính đáng để mưu chiếm những miếng cám, manh áo của hàng vô sản.

Chúng tôi rất mong chờ cái hành động quảng đại của nhà « Đại cứu thế » mà quan lớn sắp ban bố để cứu vớt hàng nghìn gia đình đang sống trong một cảnh cơ cực rất đáng thương.

Chúng tôi xin quan lớn tin ở tấm lòng trung thành và biết ơn của anh em chúng tôi và dân nghèo tông Tân Bì.

Nay kính bẩm

Theo sau hai mươi tám chữ ký của chánh, phó tổng, lý trưởng và chánh hương hội  
13 xã tông Tân Bì.



— Cái nhà anh này nhất quá, chưa sờ đến rằng đã kêu oai oái.

**Si vous voulez**

Descendez à

**l'Hôtel de la Paix à Hanoi**

Vous apprécierez sa bonne cuisine,  
ses chambres dans Pavillons  
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé  
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger  
Bien dormir  
Etre tranquilles

**Lâu, Giang**

Mắc lầu, tim-la, hạ-cam, bất cứ nắng, nhẹ, mới hoặc đã lâu,  
chỉ nên đến

**ĐỨC THỌ ĐƯỜNG**

131, Route de Hué, 131 - Hanoi

sẽ được khởi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thủ lấy. Nhận chữa khoán cả đàn bà, trẻ con. Thuốc lâu Op.60  
một hộp, Giang-mai Op.70. Hạ-cam Op.30.

**ĐẠI-LÝ:** Quang-Huy Haiduong, Mai- Ich 60-62 Paal Doumer, Hal-phong, Ich-Trí 41 Rue du Marché Ninh-binh.

**D**ÉN cái quán cuối  
giốc đòn điền,  
Hạnh xuống xe.  
Người dàn bà bán hàng mời liền:  
— Rước thầy vào nghỉ chân  
xơi nước.

Hạnh dựng xe đạp vào phen  
liếc, rồi ngồi xuống chiếc ghế  
dài, hỏi:  
— Hàng bà hôm nay vắng nhỉ?  
Bà hàng mỉm cười nhìn khách:  
— Thưa thầy vắng, vắng lắm.  
Về trưa về chiều còn khá đông  
khách chứ buổi sáng thì vắng  
quá.

— Vậy sao bà không dè đến  
trưa bấy giờ hàng?  
Bà hàng mỉm cười nhìn khách:  
— Thưa thầy ở nhà cũng chả  
có việc gì. Ra dọn hàng kiểm  
được xu nào bay xu ấy.

Rồi chợt nhận thấy cái đầu  
bằng bô của Hạnh, bà ta hỏi  
tiếp:

— À! thầy ngã xe đẹp sáng hôm  
qua ở đây, phải không?

— Phải.  
— Thưa thầy có việc gì không?  
— Chả việc gì. Chỉ vỡ đầu  
thôi.

Bà hàng nhón nhác, mắt tròn  
xoe nhìn Hạnh:

— Vỡ đầu lại còn chả việc gì!  
— Nhưng lành rồi bà à.  
— Phúc đức quá!

Hạnh quay nhìn về phía lũy  
tre dồn điền:

— May nhờ có ông Lâm bà  
Lâm mới đốc tờ chữa giúp nên  
khỏi ngay.

Bà hàng ló vẻ mặt cảm động:  
— Quý hóa quá! Ông chủ bà  
chủ dồn điền tốt lắm. Hay làm  
phúc làm đức lắm.

Hạnh hơi khó chịu, nghĩ  
thầm: « Làm phúc! Họ làm  
phúc? Minh là kẻ nghèo khó  
được người ta làm phúc! »

Và chàng tự trách, tự ghét  
minh ban này đã nhu nhược,  
không cố ép bà Lâm nhận tiền  
trả thầy thuốc hộ. Một lần nữa  
chàng nhận thấy rằng mình vô  
lý, như chàng đã nhận thấy thế  
ngay lúc xin đưa tiền cho bà  
Lâm: « Sao minh không thán  
mang số tiền thuốc lên tinh nộp  
ông đốc? »

# HẠNH

của KHÁI - HƯNG  
(Tiếp theo)



— Thưa thầy, thầy xơi nước?

— Phải, bà bán cho tôi một  
bát nước vối.

Hạnh uống vội vàng vài hớp  
nước nóng, rồi ném trả một xu  
lên cái mâm bồng gỗ mộc.

— Thưa thầy không dùng gì  
nữa?

— Không.

Hạnh lặng lẽ đứng dậy ra  
đường. Bà hàng gọi với:

— Còn thừa của thầy một  
trinh.

— Thôi, dái bà.

— Cám ơn thầy.

Hạnh dắt xe đạp lên giốc, trong  
lòng không vui. Cái cảnh từ biệt  
bà chủ dồn điền và Lan lại vã ra  
trước mắt chàng.

Ban nãy, sau bữa điểm tâm,  
Hạnh thấy không thể cõi nán nã  
được nữa liền đứng dậy xin đi.  
Bà chủ và Lan đưa chàng qua  
vườn cam để ra cổng. Hạnh  
dừng lại khen:

— Ông bà có vườn cam đẹp  
quá.

Rồi nói xin vài quả. Nhưng bà  
chủ dán cam còn xanh chưa ăn  
được. Bà mỉm cười tiếp luân:

— Tôi cũng muốn biếu ông  
muoi quả về làm kỷ niệm...  
chuyển ngã xe, nhưng sợ ông  
ném thấy chua lại tưởng cam  
dồn điền tôi không ra gì.

Hạnh cho chữ « kỷ niệm » áu  
yếm quá! Nhưng ý nghĩ ấy vụt  
lập cho chàng bén lẹ. Chàng  
yên lặng đứng nhìn theo những  
luống cam trồng thẳng hàng  
quanh sườn đồi thoai thoả, gốc  
phủ rạ gọn gàng, cành nặng trĩu  
những quả tròn và béo, da xù xì  
màu vàng rám. Hạnh muốn lại  
xem nhưng không dám ngo lời.  
Hình như ra ngoài trời nắng sự  
thiện thùng của Hạnh càng tăng,  
và sức thôi miên của hai cặp  
mắt sáng, và hai cái mím cười  
yên lặng càng mạnh hơn là khi  
ở trong ánh sáng dịu nơi phòng  
ăn.

Hạnh đương lúng túng cuống  
quít thi Bản vừa thức dậy chạy  
đến ôm chầm lấy mẹ và nũng  
quá.

núi kêu:

— Me di chơi đâu đấy?

Người dàn bà cui xuống bể  
còn lên hòn:

— Không, me có di đâu, me  
vẫn ở nhà với con đấy chứ.

— Thế sao me lại đánh phẩn,  
me lại mặc áo đẹp? Cả cô nőa?

Bất giác Hạnh liếc nhìn bà chủ  
dồn điền và Lan. Hai người cùng  
trang điểm khác bóm trước:  
dung nhan không dẽ mộc mạc,  
y phục không xuênh xoảng.  
Nhất cái áo dạ màu nâu hồng  
của bà chủ dồn điền, Hạnh cho  
rất nhã nhặn, và rất ăn nhập với  
nước da trắng mát của hai bàn  
tay nhỏ nhắn. Đứng cạnh bà,  
Lan mặc cái áo kiều mới màu đỏ  
thắm. Mà lạ thực, Hạnh không  
thấy nhan sắc Lan tầm thường  
như bóm qua nőa. Nàng dã trở  
nên một thiếu nữ xinh đẹp, một  
thứ xinh đẹp khỏe khoắn, tươi  
tốt như những quả cam đầy nước  
ngọt rang rinh đầu cành mềm,  
trong nồng buồm sớm mai. Và  
Hạnh vi ngay nồng với một cõi  
dâu mới.

Câu hỏi của Bản làm mẹ và cô  
ngượng ngùng.

Thấy sự yên lặng kéo dài và  
khó chịu, Hạnh hỏi lảng:

— Thưa bà, cậu em bao giờ bà  
cho ra lính học?

— Ấy, chúng tôi cũng định  
gửi cháu dâng ông đốc, nhưng  
còn nán nã chưa muốn đe cháu  
di xa, sợ nhớ.

Hạnh, giọng mờ Phạm:

— Thưa bà, cho ở xa cha mẹ  
là phải. Cha mẹ không bao giờ  
dạy được con, vì một là nuông  
con, hai là nghiêm khắc với  
con quá. Chứ không như  
một thầy giáo, dã thạo pédagogie.

Bản ngược mắt nhìn miệng  
ông khách và hiểu lờ mờ rằng  
ông ta khuyên mẹ đưa mình ra  
tỉnh học. Trong lòng căm tức,  
nó ày Hạnh và nói:

— Cái ông này không dì dí cù  
ở mãi nhà người ta.

Bà chủ vội mắng con:

— Thằng Bản bỗn nhé. Chốc  
thầy dậy mẹ trách cho đấy.

Lan phản nán:

## BẢN GÁI

Vì nhiều bạn gái hỏi, chung tôi  
xin nói rõ: « Lớp học chữ Tây bằng  
thư này ai học cũng được, dù chỉ  
biết Quốc-Ngữ thôi ». Vậy nên biến  
tên nói rõ sứ học và kèm mandat  
2p 00 gửi cho Nguyễn-Gia-Dụ,  
Directeur Cours ABC de Français  
par correspondance 107 Pavillons  
Noirs Hanoi.

Ở các lín xa dưới đây nên trực  
tiếp hỏi các ông:

M. Mach, Directeur Ecole Thuy-  
xuan Gia-Lâm; M. Hương-Ich-  
Tú, 41 Marché Ninh-Binh; M.  
Binh à Tourane. Boite postal 44.

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông  
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 328

**D CAO-XUAN-CAM**

Tốt nghiệp tại Đại Học Bưởi Paris  
ngayen Trung-kỳ bệnh-viện  
quản đốc chuyên trị  
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30  
Chiều 8h đến 8h

Khi cần kíp mời về  
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh  
và hộ sinh

## ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vì dùng lâu mà ố vàng,  
Áo len trắng cũ vàng, Áo màu dày bần

giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết cáo  
vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần  
áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.

Giá tiền: 0p.80 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG  
52 phố Đông-Khánh (khoi nhà Cinema Majestic — Hanoi)

— Chỉ cứ nuông nó nên nó hổng ; phải danh mới được.

Hai câu nói khéo không đủ làm cho má Hạnh bớt đần. Chàng lảng lặng tiến về phía cổng. Bỗng, có lẽ vì quá ngượng, chàng dừng lại trên con đường lát gạch :

— Thưa bà, tôi xin nộp bà tiền thuốc.

Bà chủ ngạc nhiên :

— Thưa ông có tiền thuốc nào đâu.

Nghé giọng trả lời mệt mè, Hạnh biết mình hờ liền nói chúa :

— Thưa bà, thế này thì khi không phải, xin bà làm ơn nộp ông đốc giúp món tiền thuốc.

Buông miệng, Hạnh nhận thấy câu nói chúa càng hờ hơn, vì chàng vui nghĩ : « Tiền thuốc thì sao mình không đem lên tinh mà trả ? » Nhưng bà chủ dồn niêm nở đáp :

— Ông không phải trả gì hết. Ông đốc với nhà tôi là chỗ bạn thân. Vả có mấy tí.

Hạnh thong thả tiến ra cổng.

— Thưa ông, tha lỗi cho bà tôi. Bà tôi hôm qua thức khuya quá, nên ngủ mệt chưa dậy được để tiễn ông.

— Thưa bà, là cứ dễ ông nghỉ.

Hạnh nghĩ thầm : « Càng hay ! » « Vì sự thực Hạnh không ưa gì cái ông chủ ít lời ít điều ấy, cũng như chàng không ưa ông thày thuốc ngoan nghẽ với cái đầu thuốc là dài lêu nghêu của ông ta.

Tới cổng, Hạnh yên lặng nhìn hai người đàn bà, chẳng biết nói gì. May có Bản gợi chuyện, hỏi mẹ :

— Ông ấy đi đâu đấy, mẹ ?

— Ông giao ra tinh. Con chắp tay chào ông giáo di.

Cái ý đùi khách lại lớn vồn trong óc Hạnh. Chàng cầm lấy xe đạp mà người ta đã đem ra để dựa ở cạnh cổng. Hạnh dắt xe ra đường đứng quay lại cất mũ chào. Hai người đàn bà chắp tay vào ngực nghiêng đầu đáp lễ. Cử chỉ ấy dù làm cho Hạnh lung tung cuồng, ngượng nghịch. Chàng cũng vội hai tay cầm mũ ép vào ngực cúi đầu chào lại, dè

cái xe đạp dồ xuống đường.

Hạnh lóp ngóp cúi xuống nháu xe, rồi đầu nóng hừng, tay run lẩy bẩy ; chàng vừa đặt chân lên bàn đạp vừa chào với vàng :

— Lạy bà ạ, lạy cô ạ.

Và Hạnh dập mạnh. Sau lung,

tięng bà chủ dồn diễn :

— Khi nào thong thả mời ông đến chơi.

Hạnh quay đầu lại đáp :

— Xin vâng... Xin cảm ơn bà..

Vừa dắt xe thong thả lên giốc, —

Hạnh vừa buồn rầu nhớ lại cái

— À anh Đăng. Anh biết tin tôi ngã ?

Người học trò ngạc không hiểu :

— Thưa thầy con ra tinh chơi với người anh em bạn.

— Thế à ? Vậy anh đi nhé !

— Lạy thầy ạ.

Hạnh trở lại với cái đời buồn tẻ của mình, cái đời ông thầy giữa một bọn học trò không thân, không yêu. Vài hôm nay,

lại đến trường, lại dạy học, lại chấm bài, lại quát mắng, lại nói,

nói trong hàng giờ.

càng tủi thân không bao giờ chàng có âu yếm với chàng, chàng có thân yêu với chàng, em chàng có ngoan ngoãn với chàng. Còn người tình, thì chàng chưa có, và ngờ rằng có lẽ không bao giờ mỉm sê cò.

Ý nghĩ chàng lại soán lấy hình ảnh hai người đàn bà. Và chàng cố nhớ xem những cử chỉ và ngôn ngữ của hai người ấy có giấu chút cảm tình đối với mình không.

Hạnh nhận thấy có, có nhiều cảm tình. Và chàng sung sướng tự yêu mình : không bao giờ chàng đã yêu chàng như thế.

(Còn nữa)

## Khái-hung

### Sách, Báo mới

Luật chơi Mè-Chược của các ông Đăng văn Thuyết và Bùi văn Bát soạn, do nhà in Mai Linh xuất bản ; giá bán 0p50.

Đàn Chứng tuần báo, — báo quán 629, Rue Chaneaulme Hà-nội.

Đại chúng tuần báo do ông Phạm Biểu làm chủ nhiệm ; Báo quán 48 Mayer Saigon.

Phóng sự tuần báo do ông Lê hùng Nghĩa làm Quyền lý, báo quán 6 109bis Rue Rousseau Saigon.

Báo tiểu thuyết, tuần báo Chính trị và văn chương do ông Phạm Thế chủ trang, báo quán 6 36 Rue des Stores Hanoi.

Nước Nam, tuần báo ra ngày thứ bảy ; Giám đốc ông Lương Ngọc Hiền. Báo quán 6 23 phố Cầu gỗ Hanoi.

## Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kèm từ 1er hay 15 tháng tám

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đông-dương	4320	2320
Pháp và thuộc địa	4.80	2.80
Ngoại quốc	8.80	4.80
Các công sở	8.80	4.80

Ngân phiếu gửi về :

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giá vé số 874

Thuốc quân  
và xí-gà

**MELIA**

Hút êm đọng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd Bd Đông Khán HANOI

# CHỢ PHIÊN

(Tiếp theo trang 6)

Trong gian Thanh Niên, người ta diễn những kịch bé bông và đáng yêu cũng như mấy cô Khách ti hú và rất ngày thơ ra biếu diễn những bài ram-ba nhỏ siu. Ở gian quay số, tôi mua sáu xu và được hai hào bánh Gian Bao Giòi tôi mua hai hào bò vào ống và không được gì. Ngoài ra, còn bao nhiêu gian hiền những cuộc giải trí lạ, những trò vui dị kỳ; xem người ba hay bốn tay; xuống tim cầm giacula ở âm ty; ngồi để lấy sự chóng mặt ở cái đùi tiên; xem người di binh bịch trong lòng giếng khô để kinh sợ.

Các cá, đua ngựa, bắn bia, bắn quỷ v.v., đó là những gian ở chợ phiên nào cũng có. Nhưng trong chợ phiên này xem ra vui vẻ hoạt động hơn. Họ mời người qua lại luôn móm. Họ nài bằng những lời ấm sảng, nhiệt thành và không sợ lòn hơi súc. Tôi đứng xem một cô bác loa lên chào khách và đợi đến 20 phút không thấy cô ta khán cõi. Gần đây, một cái miêng đàn bà khác cũng không bao giờ thấy mỗi; nhưng miêng này không có loa Đàm ống, về sự nói, thường thua đàn bà. Mấy ông thanh niên cũng cố gắng móm năm miêng mười nhưng không sao địch lại được họ.

Nghé mãi họ nói cũng không lấy gì làm vui tai cho lắm, tôi dạo quanh mấy vòng nữa rồi ra về. Lúc bước ra — khắc hẳn lúc vào — bọn tiên nữ đón tôi bao nấy không một ai ra tiễn chân. Tôi từ giã chợ phiên với ý ngậm ngùi, và chừng như

có ý đè tôi ngậm ngùi thêm, cái loa truyền thanh thanh lên mấy câu thơ lục bát khuyên nhủ và yên ủi các anh chị em, bằng cái giọng ngọt mũi.

Cái cảm tưởng đại khái của tôi đối với chợ phiên này là một cảm tưởng vui vẻ. Tôi không tìm được câu nào ngô nghênh để diễn đạt cái cảm tưởng ấy. Vậy chỉ xin giản dị nói: ban tổ chức đã làm vừa lòng những người đến mua vui.

Vừa lòng nhất là vì người ta đến đây không thấy bị chợ phiên hót lột. Chợ phiên không có một sòng bạc nào. Cũng « làm tiền », nhưng đây họ làm tiền thẳng thắn, lương thiện. Họ không cừu người bằng cách lừa bại những người khác.

Đó là cảm tưởng chân thực của tôi đối với chợ phiên giúp đỡ nạn dân Tàu. Nhưng tôi chắc ban tổ chức chợ phiên giúp đỡ ta không riêng.

Vì, đây tôi lại xin thành thực, chợ phiên của hội Hợp thiện chỉ là một chốn cờ bạc trái hình.

Cái cảm tình sẵn có của tôi đối với chợ phiên này từ lúc còn ở nhà, bị tiêu tán ngay từ lúc vừa bước chân tới Áu trĩ viên. Những tiếng trống đám ma — rinh! rinh tưng rinh! — đưa đến tai từ trong cái lều bằng cát làm rất sơ sài, đã khiến tôi cùng với ông bạn đi bên ngac nhiên và buồn rầu như thấy những điều khó chịu.

Sự khó chịu càng tăng khi chúng tôi thấy quang cảnh chợ phiên càng rõ. Chợ phiên? Không phải! Đây là nơi hội họp của những sòng bạc con con.

Đây này. Ngoài những chỗ làm trò chơi cho trẻ con vẫn có sẵn trong Áu trĩ viên, người ta thấy giải rác khắp vườn những cành hàng có những tên hay hay và những trò lạ lùng: Gian « cá ngựa gỗ », gian « trâu bò húc nhau » gian cò quay lối Tây-lùn, gian tò lóm điem, tam cúc điem, gian cua cá, quay đất, đảo đĩa, thò lò, vân vân, vân vân... Thực không thiếu!

Gần hết các gian đều có cái không khí nặng nề, và người coi những gian đó phần lớn là những bợn đầu trâu mặt ngựa trong làng đồ bắc. Những bộ mặt gai guốc đó đến để giúp ban tổ chức làm việc thiện!

Tôi chưa thấy có sự mỉa mai nào ngạo mạn hơn.

TÚ-MÔ

## ĐOÀN ÁNH SÁNG



### Chi đoàn Hải-phòng làm việc nghĩa

Chi đoàn Ánh Sáng Hải-phòng vừa được phép ông Đốc lý Valette mở cửa nghĩa qiyéa giúp đỡ nghèo bị nạn cháy ở Chợ Con vừa rồi. Một nửa số tiền quyên được sẽ phân phát cho nạn dân, còn một nửa, Đoàn sẽ dùng để dựng nhà Ánh Sáng ở ngay khu bị cháy. Nhà ấy, một khi hoàn thành, vẫn thuộc về quyền sở hữu của chủ cũ. Đoàn sẽ săn sóc và giúp đỡ các báu nghèo ở những nhà đó sống theo « Cách sống Ánh Sáng ».

Chúng tôi mong rằng công việc nghĩa cử này sẽ được bà con Hải-cảng tán thành nhiệt liệt, để đoàn Ánh Sáng mà các báu vẫn bằng tin yêu, chóng đạt tới mục đích. Mọi việc giao dịch, xin dùi chỉ sau này :

135, Rue Paul Doumer — Hải-phòng

## HỘP THU

Ông T. T. Bá, Huế: đã nhận được bản « Đêm khuya càng nhớ báu ».

## TẢN ĐÀ

Hà-Lạc Lý-sô

[Quảng cáo]

Nguyễn-khắc-Hiếu Tản-Đà,  
Nay mai sáp ở Hà.  
Hà-Lạc đoàn lý số,  
Bàn ông và đàn bà.  
Ai gần xin đến hỏi:  
Thứ gửi người ô xí.  
Biển rõ năm cùng tháng,  
Ngày, giờ nào để ta.  
Một cữ trước tết là,  
Có thư mời khách qua.  
Quyền số lầy đã rõ,  
Xin cứ nói thực thà.  
Hán-văn ào quõe-ngür,  
Quõe-văn bầy nghĩa ra.  
Còn như tiền để quẽ,  
Nhiều năm (5p00) it có ba (3p00).  
Nhieu, ít tùy ở khách,  
Hậu, bạc kè chí mà

Kính cẩn

## Poudre Tokalon PÉTALIA

SURPRENANTE DÉCOUVERTE  
D'UN CHIMISTE PARISIEN  
SPECIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée ». La Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Cie  
45, Bd. Gambetta — HANOI

## Mói và la ! ...

DÂN CHÚNG tuần báo đã ra số 3

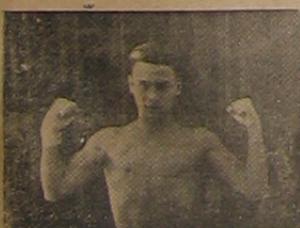
Mua Dân Chúng sẽ được biết nhiều ích lợi :

**V**ề Khoa học ! dạy Comptabilité (Kế toán thực hành), Công nghệ, dạy các nghề có ích như làm da vernis... Thể thao, khuyến khích các môn thể thao ở Bắc-kỳ, dạy nhiều phương pháp chống to xung và nở ngực do võ sĩ VŨ ÔN vô địch Qui-Nhơn 1937 và nhiều giáo sư khác.

Gồng Trà-Kha, Võ Nhật, Tầu, Anh lúc nào võ sĩ Vũ ÔN cũng luôn luôn có mặt ở tòa báo giúp việc.

Văn chương, Phụ nữ, Ciné, Vui Cười có nhiều cây bút trẻ trung và lịch lãm !

Báo Dân Chúng ra ngày thứ tư, mỗi kỳ ngoài bìa có ảnh 1 võ sĩ trú danh ở Ba-kỳ, 16 trang giá 0p.05, 6 tháng 1p.20, 1 năm 2p.40. Mua 1 năm Dân Chúng được biểu thêm 1 cuốn sách dạy Gồng Trà Kha giá 0p.50. Thủ tư và mandat đề tên : M. Vũ Văn Chung, Tòa báo, Báo Quán 29 Chancalme — Hanoi.



Võ sĩ Vũ Ôn

# VIÊN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đồng-Pháp vô danh bùn vốn 4.000.000 phat lăng, một phần tư đã óp rỗi.  
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bá Hanoi số 419  
**Món tiền lưu trữ: 980.800P.87**

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 đã hoàn vốn lại cho người đã góp  
**HỘI ĐỒNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỒN  
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**  
Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN  
BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘ Ở HANOI QUẢN LÝ Ở SAIGON  
68, đường Kinh-Lộ — Giác số 24.833  
Tin tức: Bán-Đại-Điển, Giá-trị số 892

Số tiền mà bản hội trả cho những người trùng số hay  
bản lai nhien (tính đến cuối tháng OCTOBRE 1938) là: 957.569\$46

**KỶ XỒ SỐ THỨ SAU MƯƠI TƯ** 28 NOVEMBER 1938 -  
Những số trúng ngày  
xổ hối chín giờ sáng tại sở Quản-ly 68 đường Kinh-lộp (Bd Chorner) Saigon.  
Do ông Trần văn Kha, bộ đội quản hặt ở Saigon chủ tọa, ông Huynh công  
Thal, chủ nhà Hoan-Thai ở Cần-thơ và, ông Chu văn Hal, đốc trưởng « Auto-  
Ecole » ở Saigon chủ tọa.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỔ TIỀN HOÀN LẠI
<b>TARIF "A"</b>		
11.175	Những số đã quay ở bánh xe ra : 546 - 1253-1759-2175-158-1275-74-2954-1057-2885-61-36-2626-1565-2847-1425-335-1285-2365-455-2274-2835-436.	
33.036	M. Nguyễn Canh, nông già ở làng Yên Lưu, Diên Châu, Nghean, phiếu 400p.	400\$
38.626	Mlle Michèle Carre & Quynhon, phiếu 400p.	400.
40.565	M. Nguyễn Đức Lai, hương mục ở làng Dai Diên, Anh Sơn, Nghean, phiếu 400p.	400.
44.847	M. Trần Văn Gian, thư ký thương chính về hưu trú ở Haiphong, phiếu 1000p.	1 000
46.425	M. Hochbieng, buôn bán ở Kanda, phiếu 400p.	400.
48.355	M. Phan Cang ở Phanrang, phiếu 400p.	400.
52.285	M. Đặng Hữu Đồng, thợ may ở phố Clémenceau à Nam Định, phiếu 2000p.	2.000.
57.455	M. Minten ở Nha Trang, phiếu 1000p.	1.000.
	M. Cao Ðình Dat ở Loei Ninh, phiếu 2000p.	2.000.
<b>ANCIEN TARIF</b>		
Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bộ phận		
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 13427-8643	
13.427	Phiếu này đã xóa bỏ ở Saigon vì không gấp nữa.	
38.643	Phiếu này đã bán lại cho bán-hội ở Saigon.	
Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn		
	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2157-1557-266-117-175-2534-945-975-2654-1357 - 1055 - 1374-2365-1710-2873-74-1745-1445-750	
6.266/A	M. Hunn Sot, Siem reap, phiếu 500p.	
51.750	Phiếu này không phát hành.	500.
Lần mở thứ ba : Khởi phái đóng tiền tháng		
	Những người có tên sau nêu trúng số miễn trị giá kè ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá liền kè ở cột thứ hai	
30.973	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2727 - 2315-586-1438-1664-67-4974-1317-2-52-1527-973 - 2166-2782-2914-1667-769-519-1481-876.	
54.876	M. Tran si Han, nghệ sĩ chủ ở Longdông, Hưng nguyên, Nghean, phiếu 200p.	200p. 119p60
	Phiếu này không phát hành.	

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiệm và lãnh tiền ngay dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xô số sau định vào ngày 28 DÉCEMBRE 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở  
Tổng cục (BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN HỘI) 30-32 phố Tràng Tiền, HANOI

**CÁC NGÀI CÓ MUỐN** một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đề dành một số tiền - nhô  
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lanh ngay một số tiền to tát ?  
**Các ngài nên mua ngay thứ “ TITRE A ”** của bồn hối từ lúc mới mua vé  
được lanh 50%, vẹ tiền lời  
Người chủ vé gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo  
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lanh ngay số vốn ra, nêu vé minib  
trúng k trong các kỳ số vé hàng tháng, bay cùng lanh đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm  
tiền lời càng ngày càng tăng lên

tien loi cung ngay sang tang len	
Ví dụ: gấp mỗi { một số vốn có bão đảm	
tháng 30\$ để giày { ít nhất là	<b>12.000\$</b>
20.	8.000-
10.	4.000-
5.	2.000-
2.50	1.000-
1.25	500-

### Hội cản dàn nhiều đại-lý có đủ tư cách

# Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

*Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.*  
*Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :*

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.80
Ramette de 100 — quadrillé multiple . . .	1.00
Plumier laqué, couvercle caromos . . . .	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces . . .	0\$65 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette : . . . .	2\$85 — 2.20 & 1.55

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' L. D. E. O.

**LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG**

## Nước tiếng đòn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thư thuốc già truyền  
thần-dược nức tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một  
liều thấy rẽ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0\$45  
 2: NGÀ-MƯỚC CON-CHIM : 0 95  
 3: MÂN - LY CON-CHIM : 0,15  
 4: NMIỆT-LÝ CON-CHIM : 0,15  
 5: THUỐC GHE CON-CHIM : 0,15  
 6: SHINH-KHÌ CON-CHIM . 004

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÀO CÓ ĐẠI-LÝ  
VŨ-DINH-TÂN 178<sup>b4</sup> - Lachtray - Hải phong



Síra

**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

## SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

Mỗi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hàng  
NESTLE, phố Paul Bert, số 55





# Muốn



Prof.

Khanhson

36 JAMBERT  
HANOI

- 1) Vợ đẹp con khôn,
- 2) Nhiều tiền lăm bạc,
- 3) Chánh hung gập cát,
- 4) Công danh tiền búa.

thì gửi ngay thơ về cho Mtre  
Khanhson 36 Jambert Hanoi.

Nhớ ký tên và biên tuổi “ trà 9  
hào mua ngân phiêu cho khói mát”

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn  
**HOA LIỄU** và **PHONG TÌNH**

là

## SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh  
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai  
Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận  
là lâu, mau, đâu cho độc nhập cót đi nứa  
thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ú'NG HOÀN cũng tòng lối  
gốc độc ra đứt tuyệt, khòi cân trừ càng  
không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc Ô N G - T I E N  
11, Rue de la Soie, Hanoi